

**GATEXCO 20**

Add: No.35 Phan Đình Giót Street - Phường Liệt Ward - Thanh Xuân District - Hà Nội - Việt Nam

Tel: +844.3864.5077 / +844.3864.3381

Fax: +844.3864.1208

www.gatexco20.com.vn

TỰ HÀO THƯƠNG HIỆU

Công ty cổ phần X20

Mã chứng khoán: X20 Sàn giao dịch: HNX

Giấy chứng nhận ĐKKD số: 0100109339 do Sở KH&amp;ĐT Thành phố Hà Nội cấp ngày 26.02.2020

## THÔNG BÁO

### MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần X20 thông báo đến toàn thể Quý cổ đông của Công ty về thời gian, địa điểm và nội dung họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

**1. THỜI GIAN:** 8h00 đến 11h30 ngày 29 tháng 4 năm 2020.

**2. ĐỊA ĐIỂM:** Hội trường Công ty CP X20 - 35 Phan Đình Giót - Thanh Xuân - Hà Nội.

**3. NỘI DUNG ĐẠI HỘI:**

- Thông qua báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng năm 2020;
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch 2020;
- Xin ý kiến Đại hội về việc giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Bầu bổ sung thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần X20 nhiệm kỳ 2019– 2024. (Nội dung tài liệu, báo cáo và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ được HĐQT công bố trên Website: [www.gatexco20.com.vn](http://www.gatexco20.com.vn) của Công ty)

**4. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI:** Tất cả Cổ đông của Công ty Cổ phần X20 theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 20/3/2020

**5. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC:**

- Trường hợp Quý cổ đông không sắp xếp tham dự Đại hội được, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự đại hội (*Mẫu Giấy ủy quyền lấy tại Website Công ty*).

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền 1 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Cổ đông đại diện được ủy quyền khi đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu.

- Để thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và gửi lại cùng giấy ủy quyền (nếu ủy quyền) cho Công ty chậm nhất đến 15h ngày 28/4/2020. (Gửi bưu điện hoặc Fax về số 0243.8641.208). Nơi nhận Phòng Chính trị- Hành chính- Công ty CP X20 (số 35 Phan Đình Giót - Thanh Xuân - Hà Nội). Mọi thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ số ĐT: 0243.8643.381; 0989277582.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công ty CP X20 trân trọng thông báo đến quý vị cổ đông được biết.



Thông báo - Đăng báo Quân đội nhân dân 2 số





**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM 2020**  
**(Ngày 16-4-2020)**

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30-8h00	Đón tiếp đại biểu, đăng ký cổ đông và phát tài liệu	BTC
8h00-8h05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội	BTC
8h05-8h10	Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội	Ban KS
8h10-8h15	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội Thông qua Chương trình Đại hội, Giới thiệu thành phần Chủ tịch đoàn và biểu quyết thông qua thư ký	BTC
8h15-8h35	Chủ tịch Đại hội tuyên bố khai mạc và Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019	Chủ tịch HĐQT
8h35- 8h45	Báo cáo kết quả SXKD năm 2019 phương hướng SXKD năm 2020;	Đoàn chủ tịch
8h45-8h50	Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán	Đoàn chủ tịch
8h50- 9h00	Báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình Công ty năm 2019	Ban KS
9h00-9h05	Tờ trình của HĐQT về phân phối lợi nhuận 2019	Đoàn chủ tịch
9h05-9h10	Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và kế hoạch năm 2020	Đoàn chủ tịch
9h10-9h15	Tờ trình Xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020	Đoàn chủ tịch
9h15-9h20	Tờ trình bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019- 2024	Đoàn chủ tịch
9h20-9h35	<b>Giải lao</b>	
9h35-10h15	- Đại hội thảo luận và cho ý kiến các báo cáo và các nội dung đã trình bày trước Đại hội - Phát biểu của Thủ trưởng TCHC - Đáp từ - Kết luận các ý kiến phát biểu	Đoàn Chủ tịch TT-TCHC Đoàn Chủ tịch
10h15-10h35	Bầu Ban kiểm phiếu Đại hội bỏ phiếu BQ thông qua các nội dung báo cáo	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
10h35-10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các báo cáo	Đoàn chủ tịch Ban kiểm phiếu
10h45-10h50	Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội Biểu quyết nghị quyết	Thư ký Chủ tịch
10h50	Bế mạc	BTC

**BAN TỔ CHỨC**



Số: /GM-HĐQT

Thanh Xuân, ngày tháng năm 2020

Địa chỉ: 35 Phan Đình Giót, P. Phương Liệt,

Q. Thanh Xuân - Hà Nội; Tel: 0438643381;

Giấy chứng nhận ĐKKD do Sở KH&amp;ĐT

Tp Hà Nội cấp số: 0100109339 ngày 03/01/2017

**GIẤY MỜI****Họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020****Kính gửi:** Ông (Bà) .....

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần X20 trân trọng kính mời ông (bà) là cổ đông của Công ty về dự họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

**1. THỜI GIAN:** 8h00 đến 11h00 ngày 16 tháng 4 năm 2020.**2. ĐỊA ĐIỂM:** Hội trường Công ty CP X20 - 35 Phan Đình Giót - Thanh Xuân - Hà Nội.**3. NỘI DUNG:**

- Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;
- Thông qua báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng năm 2020;
- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019;
- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019;
- Thông qua thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020;
- Xin ý kiến Đại hội về việc giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;
- Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019- 2024.

(Nội dung tài liệu, báo cáo và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 sẽ được công bố trên Website: [www.gatexco20.com.vn](http://www.gatexco20.com.vn) của Công ty)

**4. THÀNH PHẦN:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần X20 theo danh sách chốt tại ngày đăng ký cuối cùng ngày 20/3/2020.**5. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC:**

- Trường hợp Quý cổ đông không sắp xếp tham dự Đại hội được, Quý Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự đại hội (*Mẫu Giấy ủy quyền lấy tại Website Công ty*).

- Mỗi cổ đông chỉ được ủy quyền 1 lần. Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Cổ đông đại diện được ủy quyền khi đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Để thuận lợi cho công tác tổ chức, đề nghị Quý cổ đông xác nhận tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và gửi lại cùng giấy ủy quyền (nếu ủy quyền) cho công ty chậm nhất đến 16h00 ngày 11/4/2020. (Gửi bưu điện hoặc Fax về số 024.38.641.208). Nơi nhận Phòng CT-HC, Công ty CP X20 - 35 Phan Đình Giót, Phương Liệt - Thanh Xuân, Hà Nội. Mọi thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ số ĐT: 024.38643381 - 0989277582.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần X20 trân trọng thông báo đến quý vị cổ đông được biết.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH****Hà Chí Khoa****\*Phản xác nhận của Quý Cổ đông:**☐ Tham dự ĐH    ☐ Không tham dự ĐH    ☐ Ủy quyền tham dự ĐH.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ngày.....tháng.....năm 2020

**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**Dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần X20**  
**năm 2020**

*Kính gửi:*   **Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần X20**

**I. NGƯỜI ỦY QUYỀN**

Tên tôi là:..... Ngày sinh:...../...../.....  
Số CMND:..... Cấp ngày...../...../..... Nơi cấp.....  
Là cổ đông của Công ty Cổ phần X20 - Mã cổ đông:.....  
Địa chỉ thường trú:.....  
Số cổ phần sở hữu:.....cổ phần  
Nay tôi ủy quyền

**II. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

Họ và tên:..... Ngày sinh:...../...../.....  
Số CMND:..... Cấp ngày...../...../..... Nơi cấp.....  
Địa chỉ thường trú:.....

Được quyền thay thế tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần X20.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
(Ký ghi rõ họ tên)



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

*Thanh Xuân, ngày 29 tháng 04 năm 2020*

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

Họ và tên: .....

Mã số cổ đông:.....

Số cổ phần biểu quyết: .....

TT	NỘI DUNG	TÁN THÀNH	KHÔNG TÁN THÀNH	KHÔNG CÓ Ý KIẾN
1	- Thông qua báo cáo của HĐQT tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.			
2	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019 và phương hướng năm 2020.			
3	- Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019.			
4	- Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.			
5	- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019			
6	- Thông qua thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019, kế hoạch năm 2020.			
7	- Xin ý kiến Đại hội về việc giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.			

**\* Phiếu hợp lệ:**

- Là phiếu do Ban tổ chức phát hành để biểu quyết ( là phiếu có đóng dấu của Công ty cổ phần X20).
- Là phiếu mà cổ đông chỉ lựa chọn một trong ba ý kiến Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến và được đánh dấu 'X' vào chính ô cổ đông lựa chọn.

**\* Các phiếu không tuân thủ các yêu cầu trên là phiếu không hợp lệ.**



**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

*Thanh Xuân, ngày 29 tháng 4 năm 2020*

**PHIẾU BẦU CỬ**

**Thành viên hội đồng quản trị Công ty**

**Nhiệm kỳ 2019- 2024**

**Họ và tên:**

**Mã số cổ đông:**

**Số cổ phần:**

**Tổng số phiếu biểu quyết :**

TT	Họ và tên	
1	Vũ Văn Nhất	
	Cộng	

**\* Phiếu hợp lệ:**

- Là phiếu do Ban tổ chức phát hành để biểu quyết (là phiếu có đóng dấu của Công ty cổ phần X20).
- Là phiếu bầu có tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên được cổ đông tín nhiệm không vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền (tổng số quyền biểu quyết = Tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền x số lượng thành viên được bầu của HĐQT).

**\* Các phiếu không tuân thủ các yêu cầu trên là phiếu không hợp lệ.**



**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QC-ĐHĐCĐ

**DỰ THẢO**

Thanh Xuân, ngày tháng 4 năm 2020

**QUY CHẾ LÀM VIỆC**  
**tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**  
**của Công ty cổ phần X20**

**Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành đại hội đồng cổ đông.

Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20 xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

**I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc trang trọng, lịch sự.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội có quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chuông ở chế độ rung.

**II. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một thẻ biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần X20.

**2. Cách thức biểu quyết:**

Cổ đông biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến hoặc có ý kiến khác*) một vấn đề bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết. Những cổ đông không đánh dấu vào phiếu biểu quyết được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết thông qua.

**III. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI**

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.



**2. Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

#### **IV. TRÁCH NHIỆM CỦA ĐOÀN CHỦ TỊCH**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

4. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

#### **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ**

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

3. Tiếp nhận các phiếu câu hỏi của cổ đông chuyển tới Đoàn Chủ tịch.


#### **VII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU**

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.

2. Nhanh chóng thông báo cho Đoàn Chủ tịch và Thư ký kết quả biểu quyết.

3. Phát phiếu và thu phiếu bầu cử, tiến hành kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bầu cử.

4. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về bầu cử.

Trên đây là toàn bộ quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20. Kính trình Đại hội thông qua. 

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hà Chí Khoa**



Số: 201/BC-HĐQT

Thanh Xuân, ngày 14 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

Trong năm 2019, những thị trường nhập khẩu lớn đang có trào lưu hạn chế việc mở cửa đối với sản phẩm dệt may. Xu hướng thời trang nhanh khiến thời gian giao hàng ngày một ngắn lại. Thị trường và nguồn hàng dệt may Việt Nam cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh đến từ các quốc gia khác; sự thay đổi về cơ chế sản xuất hàng quốc phòng, chuyển dịch từ cơ chế đặt hàng sang đấu thầu, đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất chung toàn Công ty, xu hướng lao động tiếp tục giảm ở đô thị dẫn đến năng lực sản xuất giảm ở một số đơn vị như XN Dệt may Quân Đội; XN May 3.... chi phí đầu vào tiếp tục tăng như: tiền lương, bảo hiểm xã hội trong khi đơn giá ký hàng kinh tế xuất khẩu theo thị trường tăng thấp.

Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2019-2024 đã giao cho HĐQT, Ban điều hành và Công ty cùng lúc phải triển khai nhiều nhiệm vụ quan trọng, như vừa phải triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, vừa triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu doanh nghiệp, tổ chức sắp xếp, kiện toàn lại mô hình tổ chức biên chế các cơ quan nghiệp vụ Công ty (giảm bớt 2 phòng và thành lập thêm Ban Cải tiến sản xuất), thành lập Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An, tập trung đẩy mạnh năng suất lao động... Tuy nhiên, với sự cố gắng nỗ lực quyết tâm cao của toàn bộ tập thể cán bộ công nhân viên và người lao động trong Công ty, năm 2017 Công ty đã hoàn thành cơ bản các nội dung ĐHCĐ năm 2019 đã đề ra, cụ thể: Doanh thu đạt 914,3 tỷ đồng (đạt 114,3% kế hoạch và bằng 87,1% so với năm 2018), Lợi nhuận đạt 7,478 tỷ đồng (đạt 29,9% kế hoạch); Thu nhập bình quân đầu người đạt 8.510.866 đồng/người/tháng (bằng 111,3% kế hoạch), tổng số lao động đến thời điểm 31/12/2019 là 2.360 người, nộp ngân sách đạt 76,74 tỷ đồng. Năm 2019 dự kiến không chia cổ tức.

***Thưa quý vị cổ đông,***

Năm 2019, mọi hoạt động của Hội đồng Quản trị cơ bản tuân thủ theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Trong công tác giám sát, HĐQT đã phối hợp với Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra nắm chắc mọi tình hình hoạt động của Công ty và kịp thời có các chỉ đạo tới Ban Tổng giám đốc và các đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả SX-KD; đặc biệt là trong việc triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB. HĐQT cũng đã tích cực chỉ đạo, nghiêm túc tuân thủ chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn được kiểm soát.



Trong công tác quản lý, quản trị doanh nghiệp, Hội đồng Quản trị đã trực tiếp chỉ đạo rà soát, đánh giá công tác đầu tư; đổi mới tăng cường phân cấp, tiếp tục phát huy cơ chế tự chủ của các xí nghiệp thành viên, năm 2019, các Công ty TNHH MTV và xí nghiệp đều hoạt động hiệu quả, đạt được lợi nhuận theo kế hoạch của Công ty giao. Ngoài ra, Hội đồng Quản trị cũng thường xuyên làm việc các đơn vị thành viên, cùng tìm hiểu khó khăn và tìm giải pháp tháo gỡ.

Năm 2019, Hội đồng Quản trị đã thực hiện đúng các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết làm căn cứ cho Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện

### ***Đánh giá hoạt động của Ban tổng giám đốc***

Tổng giám đốc và Ban tổng giám đốc cơ bản đã triển khai được các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị trong tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu đã định, điều hành Công ty vượt qua khó khăn, hoạt động ổn định.

Tuy nhiên, trong năm 2019 hoạt động của Ban tổng giám đốc còn có một số nội dung cần sớm khắc phục như:

1. Hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 chưa cao, một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch đề ra, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức. Một số vấn đề tồn đọng từ nhiều năm trước nay mới được phát hiện và khắc phục gây ra hậu quả nghiêm trọng, đặc biệt là việc hạch toán giảm giá vốn hàng bán làm tăng lợi nhuận ảo và sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn làm mất cân đối về nguồn vốn. Việc khai thác vật tư, phụ liệu để tổ chức sản xuất một số đơn hàng theo phương thức FOB chưa kịp thời, đồng bộ do sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa cao và thật sự nhịp nhàng.

2. Việc một số đơn vị chưa tích cực trong tìm kiếm hàng kinh tế, còn phụ thuộc vào nguồn hàng Công ty, đơn hàng kinh tế nhỏ lẻ còn chiếm tỷ trọng cao. Công tác đảm bảo đồng bộ các yếu tố cho sản xuất có lúc còn chưa kịp thời. Công tác kiểm tra, đôn đốc xử lý chưa được kiên quyết và thường xuyên.

3. Việc quán triệt và áp dụng đồng bộ các giải pháp để triển khai đề án tăng năng suất lao động ở cấp đơn vị thành viên còn hạn chế, do vậy năng suất lao động có tăng nhưng chưa đạt được mức tăng theo kỳ vọng của Công ty.

4. Công tác nắm bắt và quản lý tình hình chính trị tư tưởng của CB-CNV ở một số đơn vị có nơi có lúc chưa sâu sát. Một số đơn vị trong Công ty thực hiện chế độ thông tin, phản ánh, chấp hành chế độ báo cáo chưa kịp thời.

### ***Thưa quý vị cổ đông,***

Năm 2020, Công ty tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ tạo điều kiện về mọi mặt của Thủ trưởng BQP, Thủ trưởng TCHC và các cơ quan chức năng của Bộ và Tổng cục, kế hoạch nguồn hàng quốc phòng có nhiều cải thiện về thời gian, tiến độ tạo thuận lợi trong bố trí điều độ sản xuất. Tuy nhiên, năm 2020 đại dịch Co-vid 19 sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên toàn cầu nói chung và Công ty CP X20 nói



riêng. Xu hướng hàng dệt may trên tất cả các thị trường đều bị giảm giá trong khi chi phí bảo hiểm tăng. Đơn giá sản xuất nhiều đơn hàng kinh tế xuất khẩu của Công ty giảm, khách hàng không đảm bảo được tiến độ vật tư, giảm sản lượng, hủy đơn hàng. Chi phí quản lý của Công ty vẫn còn lớn, tỷ lệ lao động gián tiếp cao, giá thành cao làm giảm sức cạnh tranh của sản phẩm Công ty trên thị trường. Chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, lao động khu vực Hà Nội tiếp tục biến động giảm, một số vấn đề tồn đọng từ những năm trước giờ mới phát hiện và khắc phục; vốn lưu động của Công ty bị thiếu hụt do thời gian trước đây, Công ty sử dụng nguồn vốn ngắn hạn để đầu tư dài hạn và sự biến động nhân sự chủ trì Công ty sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động SX-KD năm 2020.

Đầu năm 2020, thực hiện quyết định của Bộ Quốc phòng về việc thay đổi người đại diện phần vốn Nhà nước đầu tư vào Công ty cổ phần X20, ông Phạm Văn Đô- Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2019- 2024 đã có đơn xin thôi tham gia HĐQT Công ty cổ phần X20 nhiệm kỳ 2019- 2024. HĐQT Công ty đã nhất trí với nguyện vọng của ông Phạm Văn Đô và bầu ông Hà Chí Khoa- Thành viên HĐQT giữ cương vị Chủ tịch HĐQT.

Tình hình đó đòi hỏi HĐQT cùng với Ban Quản lý điều hành Công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên trong Công ty phải từng bước đổi mới toàn diện, quyết tâm vượt qua khó khăn, chung một mục tiêu xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững.

Về thị trường trong năm 2020, phần đầu giữ ổn định thị trường hiện có, trên cơ sở đáp ứng các tiêu chí: chất lượng, tiến độ và giá cả; tìm mọi giải pháp để khôi phục và giữ ổn định các khách hàng, nguồn hàng truyền thống và có hiệu quả cao thông qua việc cải tiến nâng cao chất lượng, giảm giá thành sản phẩm, đầu tư nghiên cứu thiết kế mẫu và chăm sóc khách hàng. Có chủ trương giải pháp cụ thể phát triển mạnh hàng kinh tế làm nền tảng cho sự phát triển bền vững khi hàng Quốc phòng có xu hướng giảm dần trong các năm tới. Về hàng xuất khẩu, trên cơ sở khách hàng hiện có, tăng cường tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu. Tiếp tục triển khai các đơn hàng theo hình thức FOB đảm bảo ít nhất đạt từ 30 – 40% doanh thu hàng xuất khẩu trong năm 2020 và cao hơn trong các năm tiếp theo. Đối với thị trường nội địa, cần có chiến lược phát triển tập trung và dài hơi bao gồm cả thị trường đồng phục và thời trang; cần chú ý về phân cấp thị trường theo khu vực để chủ động trong tiếp thị và nâng cao hiệu quả. Với thị trường ngành dệt, phần đầu đẩy mạnh thị trường và đơn hàng sau đầu tư máy móc thiết bị và nhà xưởng.

Củng cố, hoàn thiện công tác tổ chức sản xuất và mua sắm đáp ứng tốt các yêu cầu trong kinh doanh và nâng cao hiệu quả. Trên cơ sở ưu tiên, đầu tư đúng mức cho ngành may, tìm mọi biện pháp cả trong tổ chức sản xuất, ứng dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Quy hoạch ổn định cơ sở cung ứng đầu vào,



đặc biệt là vật tư, nguyên phụ liệu..., vừa bảo đảm năng lực cung ứng, chất lượng, giá cả và thực hiện đúng các quy định, quy chế về mua sắm, qua đó đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh doanh. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tính tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động

Đầu tư mở rộng năng lực sản xuất ngành may, kiện toàn mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả công tác của từng vị trí, phù hợp với chiến lược phát triển Công ty. Rà soát đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ hiện có; xây dựng và thực hiện quy hoạch đội ngũ cán bộ kế cận có trình độ, năng lực, trách nhiệm và gắn bó lâu dài với Công ty. Có giải pháp để tuyển dụng và ổn định lao động, có kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có kết hợp với thực hiện các chính sách thỏa đáng để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao vào Công ty. Cải thiện chế độ trả lương thưởng để khuyến khích và giữ ổn định lao động. Cân đối hài hòa giữa lợi ích của người lao động, lợi ích của Công ty và chi trả cổ tức cho cổ đông để đảm bảo quyền lợi giữa các bên. Để đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, cũng như chia sẻ với khách hàng những khó khăn trong thời gian dịch bệnh Công ty đã ký các đơn hàng giá thấp đảm bảo cho sản xuất, trong năm 2019 và năm 2020, Công ty không thực hiện chia cổ tức mà sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2020 để bổ sung quỹ đầu tư phát triển cho Công ty.

Thực hiện tích cực và triệt để 8 nhóm giải pháp của đề án tăng năng suất chất lượng, hạ giá thành sản phẩm; áp dụng mạnh mẽ các cải tiến vào quy trình sản xuất và quản lý, đặc biệt chú trọng áp dụng giá cũ vào trong sản xuất; Triển khai quy trình 5S trên toàn Công ty; Xây dựng hệ thống thông tin điều hành – quản lý – kiểm soát cập nhật và chính xác, tạo kênh thông tin giúp cho lãnh đạo Công ty có những quyết sách đúng đắn và kịp thời trong hoạt động SXKD.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublukiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Mốt để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Đưa công tác kế hoạch hóa đi vào nề nếp ở các khâu, các cấp đồng thời tăng cường khả năng tổ chức thực hiện kế hoạch; tổng kết và đánh giá kịp thời hiệu quả của từng đơn hàng, dự án sau khi thực hiện đảm bảo cho vốn và tài sản của Công ty được quản lý chặt chẽ.

Rà soát lại các hợp đồng liên doanh liên kết để đảm bảo hiệu quả hoạt động SX-KD của Công ty.

*Thưa quý vị cổ đông,*



Năm 2020, dù được dự báo còn nhiều diễn biến phức tạp, Hội đồng Quản trị nhận định cần có sự đoàn kết thực chất và nỗ lực vượt bậc của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động để thực hiện tốt Chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2016 – 2020; tầm nhìn 2025, thực hiện triệt để chủ trương đổi mới sắp xếp lại doanh nghiệp, kiện toàn lại mô hình tổ chức biên chế, phân đầu thực hiện các chỉ tiêu năm 2020 cụ thể như sau: Doanh thu đạt 700 tỷ đồng, lợi nhuận đạt 21 tỷ đồng; nộp ngân sách 81,186 tỷ đồng; Thu nhập bình quân đầu người đạt mức từ 8.300.000 đồng/người/tháng; lao động bình quân từ 2.300 người, cổ tức dự kiến 5%.

Trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn đem lại lợi ích hài hòa, đáp ứng yêu cầu của khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và mong muốn tiếp tục đồng hành cùng quý vị vượt qua thử thách. Sự ủng hộ của Quý vị là nguồn động lực mạnh mẽ để Công ty tiếp tục phấn đấu và quyết tâm hoàn thành thắng lợi kế hoạch 2020.

Cuối cùng, thay mặt HĐQT, xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành tới Bộ Quốc phòng, TCHC, Cục Quân nhu, các cơ quan liên quan, các Quý vị cổ đông và khách hàng đã ủng hộ Công ty trong thời gian qua. Tôi cũng muốn gửi lời cảm ơn tới các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và toàn thể các cán bộ nhân viên đã hết mình vì Công ty.

**Xin trân trọng cảm ơn./.**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hà Chí Khoa**



**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019,**  
**KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**Phần 1**  
**KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi**

Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Thủ trưởng Tổng cục Hậu cần (TCHC) và các cơ quan chức năng cấp trên. Đời sống và chế độ chính sách cho CB – CNV và người lao động được đảm bảo và không ngừng được cải thiện.

**2. Khó khăn**

Cơ chế sản xuất hàng quốc phòng thay đổi, thiếu vốn sản xuất, trong khi năng lực cạnh tranh thấp, công tác quản trị doanh nghiệp chưa được đổi mới tương xứng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình sản xuất chung toàn Công ty; xu hướng chuyển dịch lao động ở đô thị dẫn đến năng lực sản xuất giảm ở một số đơn vị như XN Đo may Quân Đội; XN May 3.... chi phí đầu vào tiếp tục tăng như; tiền lương, bảo hiểm xã hội trong khi đơn giá hàng kinh tế xuất khẩu còn thấp.

Các đoàn thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán thuế ... thực hiện trong năm nhiều cũng ảnh hưởng đến tư tưởng, chi phối thời gian, có thời điểm thiếu tập trung trong sản xuất.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, tập thể Lãnh đạo, chỉ huy và toàn thể CB-CNV Công ty đã chủ động, tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện các nội dung công tác đề ra, kết quả cụ thể như sau:

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tổng hợp**

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	THỰC HIỆN % NĂM 2019	SS % THỰC HIỆN NĂM 2018	GHI CHÚ
1	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>800,000</b>	<b>914,300</b>	<b>114.3</b>	<b>87.1</b>	
	<i>Trong đó:</i>						
	- Phục vụ quốc phòng	,,	212,300	119,521	56.3	26.5	
	- Phục vụ kinh tế - xuất khẩu	,,	515,873	724,389	140.4	121.0	
	- DT Chung cư Công ty	,,	71,827	70,390	98.0		



2	NỢP NGÂN SÁCH	Tr.đ	73,728	76,740	104.1	90.0	
3	LỢI NHUẬN	Tr.đ	25,000	7,478	29.9	24.4	
4	CỔ TỨC DỰ KIẾN	%	8	0	0.0	0.0	
5	LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP						
	-Tổng số lao động BQ	Người	2,550	2,360	92.5	98.4	
	-Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	7,692,000	8,510,866	110.6	110.6	

Doanh thu tăng 14,3% so kế hoạch năm trong đó chỉ tiêu doanh thu hàng Quốc phòng chỉ đạt 56,3% so với kế hoạch năm và so với năm 2018 đạt 26,5%. Doanh thu sản xuất hàng kinh tế, xuất khẩu tăng 40,4% so kế hoạch năm và so năm 2018 tăng 21%. Thu nhập BQ người lao động trong năm 2019 tăng so kế hoạch năm là 10,6%, so năm 2018 tăng 10,6%.

## 2. Đánh giá về hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị doanh nghiệp

Tiếp tục quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới phù hợp với điều kiện máy móc thiết bị (MMTB) của từng đơn vị. Tiếp tục thực hiện tốt các nội dung trong đề án “Đổi mới, tăng năng suất lao động” ; triển khai áp dụng sản xuất tinh gọn tại X20 Thanh Hóa và X20 Nghệ An bước đầu đã có những mặt hàng tăng năng suất từ 10-20%.

Nhà xưởng sau đầu tư môi trường điều kiện làm việc của người lao động được cải thiện rõ rệt; mặt bằng được sắp xếp quy hoạch hợp lý, thông thoáng, đảm bảo được các điều kiện đánh giá nhà xưởng của khách hàng.

Ngành Dệt - Nhuộm; tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải Quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh.

Các đơn vị thành viên đã chủ động về nguồn hàng, hiệu quả sản xuất kinh doanh có chuyển biến tốt; nề nếp, đoàn kết thống nhất, an toàn, môi trường làm việc được cải thiện; đảm bảo đủ việc làm, ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động. Các đơn vị đang trên đà tăng trưởng tuy nhiên so mặt bằng chung với các doanh nghiệp cùng ngành nghề vẫn còn thấp.

### 2.1. Công tác tổ chức sản xuất hàng quốc phòng

Công ty đã tập chung chỉ đạo chuẩn bị tốt các yếu tố, đảm bảo cho sản xuất thông suốt; các đơn hàng quân trang theo kế hoạch đã giao hàng đúng tiến độ, chất lượng đảm bảo.

Ngành dệt ngoài các mặt hàng vải vỏ chăn, ba lô đã đạt tiêu chuẩn kỹ thuật phục vụ Quốc phòng. Công ty tiếp tục nghiên cứu triển khai chế chế thêm 04 mẫu nguyên liệu vải phục vụ quốc phòng như (vải GBĐ pê cô K08 ; vải Popelin pevi K13, vải Chéo pevi ; vải Tropicana in loang các màu QBC) đã được các cơ quan Tổng cục Hậu cần kiểm tra và chỉ ra một số hạn chế. Công ty đang triển khai rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu và báo cáo Tổng cục Hậu cần và các cơ quan cấp trên được sản xuất thử nghiệm trong năm 2020.

### 2.2. Sản xuất hàng kinh tế xuất nhập khẩu và thương mại dịch vụ



Năm 2019 nhiều hợp đồng kinh tế các đơn vị tự khai thác đã được ký kết. Các đơn vị trong Công ty đã ký kết gần 178 hợp đồng kinh tế (HĐKT) trị giá trên 426,7 tỷ đồng, các mặt hàng kinh tế nội địa, Công ty trực tiếp ký với sản lượng lớn, đáp ứng nguồn hàng cho các đơn vị sản xuất trong thời gian dài <sup>(1)</sup>.

Công ty đã tiếp xúc và làm việc với trên 50 lượt khách hàng KT-XK đến tìm hiểu công ty và đặt hàng. Hoàn thành các đơn hàng đã ký với 11 khách hàng xuất khẩu và giao hàng đúng cam kết, tìm kiếm thêm 03 khách hàng mới (Aspis, Davimode, Dubhe, ). Đã ký 10 hợp đồng nguyên tắc và 21 phụ lục HĐ (Gồm HĐ gia công xuất khẩu và hợp đồng sản xuất FOB<sup>(2)</sup>).

Sản lượng hàng xuất khẩu sản xuất và giao hàng cho khách ước đạt 547.398 sp; doanh thu ước đạt 4.668.158 USD đạt 64% so với năm 2018, trị giá FOB ước đạt 2.286.662 USD, trị giá gia công ước đạt 2.381.496 USD. Kim ngạch xuất khẩu đạt 9.219.991 USD

Công ty đã triển khai kiểm toán và đánh giá kết quả thực hiện sản xuất hàng FOB từ năm 2016 đến nay nhằm rút kinh nghiệm khi thực hiện triển khai sản xuất hàng FOB trong thời gian tới, Công ty tổ chức kiểm tra đánh giá tình hình thị trường, khách hàng, hiệu quả kinh tế các đơn hàng kinh tế xuất khẩu FOB. Qua đó Công ty cũng xác định cụ thể hơn năng lực, thể mạnh, hạn chế cũng như đánh giá được tiềm năng của từng khách hàng đang hợp tác với Công ty. Nhằm có sự lựa chọn khách hàng phù hợp với đặc điểm tình hình, điều kiện sản xuất.

### 2.3. Công tác quản lý lao động, phân phối thu nhập, tiền lương

Công ty đã chấp hành nghiêm các quy định của luật lao động, đảm bảo đầy đủ việc làm, thu nhập ổn định và từng bước được nâng cao. 100% người lao động được ký kết hợp đồng và tham gia các chế độ bảo hiểm. Các chế độ chính sách được giải quyết kịp thời, chu đáo, đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

Tiếp tục sắp xếp và rà soát mô hình biên chế tổ chức để từng bước xây dựng biên chế tổ chức phù hợp với chiến lược phát triển Công ty.

Công tác an toàn bảo hộ lao động (BHLĐ) được duy trì thường xuyên. Mạng lưới an toàn viên được kiện toàn và bổ sung kịp thời. Trang bị, cấp phát đầy đủ BHLĐ cho cán bộ công nhân viên (CB-CNV), người lao động trong toàn Công ty theo quy định của Nhà nước.

Công tác tiền lương được đặc biệt quan tâm, đảm bảo quyền lợi cho người lao động. Tính toán năng suất các mặt hàng KT-XK, đàm phán mặt bằng đơn giá ký đảm bảo thu nhập người lao động. Ngoài ra trong năm rà soát lại năng suất các mặt hàng QP tính toán lại đơn giá giao nhằm đảm bảo thu nhập cho người lao động đạt ngày công sản xuất và thu nhập BQ 8.510.866đ/người/tháng.

(2) Năm 2019 các đơn vị toàn Công ty sản xuất được 860.521 sp kinh tế nội địa trị giá 426,7 tỷ đồng.

<sup>(1)</sup> + Năm 2019 Sản lượng XK sản xuất: 547.398 sp; tăng 61% so với năm 2018. Kim ngạch XK ước đạt: 9.219.991 USD.

+ DT hàng KT-XK đạt 4.668.158 USD tăng 64% so năm 2018; (Hàng FOB; 2.286.662 USD tăng 70% so năm 2018 và Hàng GC XK đạt 2.282.573 USD. GC nội địa: 98.923 USD).



Đã tổ chức thi nâng lương nâng bậc cho CB, CNV toàn Công ty đúng quy định. Thực hiện chi bổ sung lương nhân các ngày Thành lập Công ty, giỗ tổ Hùng vương, 30/4, 01/5, thưởng 6 tháng, ngày 02/9, dự kiến kế hoạch thưởng 22/12 và tết dương lịch.

#### 2.4. Công tác đổi mới và phát triển doanh nghiệp

Trong năm thực hiện đề án sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp; tiến hành giải thể Xí nghiệp may 20C, thành lập Công ty TNHH MTV X20 Nghệ An, Xí nghiệp Thương Mại thành chi nhánh Công ty CP X20/xí nghiệp Thương Mại, sắp xếp lại mô hình biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty.

Tiếp tục triển khai và duy trì bộ nhận diện thương hiệu, củng cố nâng cấp Website quảng cáo, kết hợp giới thiệu sản phẩm đồng bộ theo nhận diện. Tổ chức đánh giá định kỳ nhà xưởng, điều kiện môi trường lao động, các chính sách của doanh nghiệp theo tiêu chuẩn BSCI. Tổ chức áp dụng 5S, chuẩn hoá công việc, áp dụng ISO 9001: 2015 tại các đơn vị còn lại và đánh giá các nhà máy ngành may theo tiêu chuẩn của các khách hàng.

#### 2.5. Những tồn tại hạn chế

Công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính chưa được quan tâm chỉ đạo kịp thời nên còn để những tồn đọng kéo dài chậm giải quyết; thiếu vốn kinh doanh dẫn đến khả năng thanh toán thấp; hàng tồn kho lớn, giá trị hàng kém phẩm chất, chậm luân chuyển còn cao nhưng chưa trích lập được dự phòng giảm giá theo quy định; công nợ còn nhiều, tỷ lệ đối chiếu thấp; chi phí SXKD cao dẫn đến lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra.

### Phần 2

#### KẾ HOẠCH NĂM 2020

Năm 2020, Công ty có sự thay đổi người đại diện pháp luật, Hội đồng quản trị được kiện toàn; những khó khăn, tồn đọng của những năm trước bước đầu đã được giải quyết. Công ty nhận nhận được sự quan tâm chỉ đạo quyết liệt của Thủ trưởng TCHC nhằm giải quyết những khó khăn trong sản xuất kinh doanh.

Là năm được dự báo tiếp tục còn nhiều diễn biến phức tạp, khó lường. Cơ hội và thách thức đan xen. Kinh tế thế giới, trong nước nhiều khả năng sẽ tăng trưởng chậm hơn do tác động cực kỳ lớn của đại dịch Covid-19 đang diễn ra hiện nay (Dự báo thiệt hại lớn hơn cuộc khủng hoảng tài chính năm 2008). Điều này làm cho ngành dệt may cũng sẽ gặp nhiều khó khăn

Thị trường nội địa tiếp tục cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp may gia công xuất khẩu. Thực hiện cơ chế đấu thầu, các doanh nghiệp tham gia sản xuất hàng quốc phòng cũng có những cạnh tranh nhất định, lợi thế thuộc về các doanh nghiệp có tiềm lực tài chính tốt, năng suất lao động cao, công tác quản trị, quản lý sản xuất tinh gọn

Trong bối cảnh như trên, Hội đồng quản trị đặt ra mục tiêu và các giải pháp cho năm 2020 như sau:

#### I. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU CHỦ YẾU.



## **1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả phương châm xuyên suốt “Đổi mới toàn diện - Tăng trưởng thực chất - Đối tác tin cậy - Cộng đồng trách nhiệm” để phát triển bền vững**

**Mục tiêu chung:** Xây dựng kế hoạch năm 2020 theo đúng định hướng của Tổng cục Hậu cần, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ năm 2019 - 2024 và năng lực Công ty, thông qua HĐQT và Đại hội đồng cổ đông năm 2020 để tổ chức thực hiện. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu Nghị quyết Đảng ủy đã đề ra, trọng tâm là thực hiện tham gia và trúng các gói thầu quân trang là mặt hàng truyền thống của Công ty. Tiếp tục tìm kiếm các khách hàng các đơn hàng dài phù hợp với năng lực, trình độ tay nghề từng đơn vị trong Công ty nhằm nâng cao hiệu quả từ sản xuất các đơn hàng kinh tế xuất khẩu.

Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị phát huy tự chủ về nguồn hàng, thực hiện đề án tăng năng suất lao động, tiếp tục áp dụng và duy trì sản xuất tinh gọn đảm bảo đủ việc làm và đặc biệt quan tâm đến đời sống người lao động. Dự kiến thu nhập bình quân (TNBQ) đạt và vượt mức 8.300.000 đồng/người/tháng, đảm bảo giữ chân người lao động. Lao động bình quân 2.300 người.

Đánh giá hiệu quả các đơn vị sau khi chuyển đổi mô hình Công ty TNHH MTV; Đánh giá hiệu quả của sản phẩm thương hiệu Xfashion, Doublukiss sau thâm nhập thị trường trong năm qua. Hoàn thiện lại đề án Trung tâm Mẫu Một để triển khai thực hiện. Tiếp tục nghiên cứu sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế các phòng, ban cơ quan và đơn vị đảm bảo phù hợp đặc thù từng đơn vị nhằm nâng cao năng suất lao động, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Xây dựng lại hệ thống quy chế, phân công hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc. Thực hiện kế hoạch đổi mới doanh nghiệp đã được Thủ Tướng Chính phủ phê duyệt, Công ty thoái vốn xuống còn 51%. Tiếp tục ưu tiên đầu tư MMTB chuyên dùng, chuyên sâu, đổi mới công nghệ, nhất là các loại MMTB chuyên dùng có công nghệ hiện đại thay thế các loại MMTB lạc hậu. Xây dựng kế hoạch đào tạo thợ cắt đo may tại các đơn vị toàn Công ty. Chú trọng xây dựng và đào tạo tại chỗ đội ngũ lao động và đội ngũ kỹ thuật chất lượng cao đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ.

### **a. Về công tác phát triển thị trường**

Năm 2020 Công ty tiếp tục Quy hoạch khách hàng phù hợp năng lực, trình độ, tay nghề từng đơn vị. Đồng thời có biện pháp tìm kiếm khách hàng mới có hiệu quả kinh tế và phù hợp với điều kiện MMTB của Đơn vị. Rút kinh nghiệm trong tổ chức triển khai sản xuất hàng FOB. Lấy phương châm hiệu quả kinh tế lên hàng đầu, đẩy mạnh tiếp thị để khai thác có hiệu quả thị trường nội địa. Tiếp tục nghiên cứu thực hiện sản xuất các loại vải Quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư. Củng cố và từng bước phát triển hệ thống các cửa hàng đại lý, giới thiệu sản phẩm theo lộ trình chiến lược, tăng cường quảng bá thương hiệu cho Công ty.

### **b. Về công tác quy hoạch tổ chức sản xuất:**



- **Ngành May** giành năng lực phù hợp của tất cả các đơn vị để đáp ứng nhiệm vụ sản xuất quốc phòng theo kế hoạch của trên. Duy trì hiệu quả mô hình 5S, hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 ứng dụng vào sản xuất và giao các đơn vị tự chủ khai thác, phát triển các đơn hàng hàng kinh tế của đơn vị, tạo sự chủ động về nguồn hàng và đơn hàng. khuyến khích các đơn vị mở rộng kinh doanh và tăng năng lực nếu có điều kiện.

- **Ngành dệt, nhuộm in:** Tập trung nghiên cứu về quy trình, công nghệ sản xuất các mặt có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường. Tiết kiệm chi phí, giảm thiểu lãng phí trong sản xuất để hạ giá thành sản phẩm, tăng sức cạnh tranh. Dệt kim: nghiên cứu đầu tư thiết bị dệt theo chiều sâu, có năng suất cao, đa dạng mẫu mã và sản xuất các mặt hàng chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu thị trường, tăng sức cạnh tranh. Tiếp tục triển khai nghiên cứu thành công các mặt hàng vải quân trang phục vụ quốc phòng và xây dựng nghiên cứu thêm một số loại vải quân trang trong phạm vi năng lực Công ty nhằm mở rộng sản xuất tăng sức cạnh tranh mang lại hiệu quả cao sau đầu tư.

#### c. Về công tác tổ chức quản lý

Tiếp tục rà soát, tinh giản và sắp xếp biên chế tổ chức khối cơ quan Công ty phù hợp với nhu cầu và mô hình hiện nay. Tăng cường công tác tham mưu đề xuất của cơ quan, công tác phối hợp giữa các cơ quan và các đơn vị. Tiếp tục rà soát các cơ chế; quy chế; phân công nhiệm vụ để đảm bảo vận hành có hiệu quả, linh hoạt, thống nhất và tăng tính tự chủ cho các cơ quan và đơn vị trong Công ty; quản lý tốt vật tư hàng hóa trong toàn Công ty, triệt để thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực.

#### d. Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý đất

Quản lý chặt chẽ nhà đất liên doanh liên kết. Tìm phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả khu đất tại Phủ Lý - Hà Nam. Quản lý, sử dụng đúng quy định của pháp luật về đất, nhà xưởng trong Công ty.

### 2. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2019	KH NĂM 2020	% THỰC HIỆN NĂM 2019	GHI CHÚ
<b>1</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>914,300</b>	<b>700,000</b>	<b>76.6</b>	
	<i>Trong đó:</i>					
	- Phục vụ quốc phòng	„	119,521	190,000	159.0	
	- Phục vụ kinh tế - xuất khẩu	„	724,389	510,000	70.4	
	- DT Chung cư Công ty	„	70,390			
<b>2</b>	<b>NỘP NGÂN SÁCH</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>76,740</b>	<b>81,186</b>	<b>105.8</b>	
<b>3</b>	<b>LỢI NHUẬN</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>7,478</b>	<b>21,000</b>	<b>280.8</b>	
<b>4</b>	<b>CỔ TỨC DỰ KIẾN</b>	<b>%</b>	<b>0</b>	<b>5</b>	<b>-</b>	
<b>5</b>	<b>LAO ĐỘNG VÀ THU NHẬP</b>					
	- Tổng số lao động BQ	Người	2,360	2,300	97.5	
	- Thu nhập BQ người/tháng	Đồng	8,510,866	8,300,000	97.5	



Dự báo năm 2020 đại dịch Co-vid 19 sẽ Ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên toàn cầu nói chung và Công ty CP X20 nói riêng. Do Dịch bệnh, Công ty Cổ phần X20 từ đầu năm 2020, nhiều đơn hàng kinh tế xuất khẩu tiến độ vật tư khách hàng không đảm bảo. Một số khách hàng của Công ty đã giảm sản lượng, hủy đơn hàng mặc dù có hợp đồng đã ký và có hợp đồng đã thống nhất giá và chốt đơn hàng chỉ còn hoàn tất thủ tục ký hợp đồng. Ngoài việc giảm sản lượng, hủy đơn hàng, giá ký sản xuất các đơn hàng cũng giảm mạnh.

Để đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, cũng như chia sẻ với khách hàng những khó khăn trong thời gian dịch bệnh Công ty đã ký các đơn hàng giá thấp đảm bảo cho sản xuất.

Công ty xây dựng định hướng kế hoạch năm 2020 với dự báo Đại dịch kết thúc vào tháng 6 và nền kinh tế phục hồi vào tháng 7 năm 2020.

Ngoài những định hướng lớn trên, Công ty tiếp tục duy trì, hoàn thiện và nâng cao các mặt công tác quản lý, phát huy những thành quả đã đạt được, tiếp tục nỗ lực phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2020 và mục tiêu chiến lược, đáp ứng niềm tin của Thủ trưởng Tổng cục hậu cần, CBCNV và Quý vị cổ đông.

Trân trọng.

**Nơi nhận:**

- Hội đồng Quản trị;
- Ban Tổng giám đốc;
- Ban KS;
- Lưu: VT, KH-KD, L07.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**HÀ CHÍ KHOA**



**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

Số: 199 /BC-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Xuân, ngày 14 tháng 04 năm 2020

**BÁO CÁO TÓM TẮT TÀI CHÍNH NĂM 2019**

(Đã được kiểm toán)

**I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĂM 2019**

<b>1. Doanh thu và thu nhập:</b>	<b>914.300.584.995 đồng</b>
- Doanh thu sản phẩm Quốc phòng:	119.521.437.442 đồng
- Doanh thu sản phẩm kinh tế:	790.646.300.701 đồng
<i>Trong đó:</i>	
- Hàng kinh tế nội địa:	604.056.023.035 đồng
- Hàng xuất khẩu:	116.199.664.387 đồng
- Chung cư:	70.390.613.279 đồng
- Doanh thu hoạt động tài chính:	631.940.469 đồng
- Thu nhập khác:	3.500.906.383 đồng
<b>2. Lợi nhuận:</b>	
- Lợi nhuận trước thuế:	7.478.514.953 đồng
- Lợi nhuận sau thuế:	5.277.878.494 đồng
<b>3. Tỷ suất lợi nhuận/Tổng Doanh thu:</b>	
- Tỷ suất LNTT/Tổng doanh thu:	0,82%
- Tỷ suất LNST/Tổng doanh thu:	0,58%
<b>4. Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ</b>	
- Tỷ suất LNTT/Vốn điều lệ:	4,34%
- Tỷ suất LNST/Vốn điều lệ:	3,06%
<b>5. Hệ số khả năng thanh toán nhanh:</b>	<b>0,35</b>
<b>6. Quân số và thu nhập:</b>	
- Tổng số lao động tại ngày 31/12/2019:	2.364 người
- Quân số bình quân năm 2019:	2.360 người
- Tổng quỹ tiền lương:	218.907.426.775 đồng
- Tổng thu nhập:	241.027.736.977 đồng
- Thu nhập bình quân/người/tháng:	8.510.866 đồng
<b>7. Các khoản thu nộp ngân sách:</b>	<b>76.482.736.427 đồng</b>
- Nộp ngân sách Quốc phòng:	16.354.402.033 đồng
- Nộp ngân sách Nhà nước:	22.296.504.269 đồng
- Nộp bảo hiểm:	37.831.830.125 đồng





## II. VỐN VÀ TÀI SẢN

### 1. Tình hình tăng giảm tài sản cố định:

- Số đầu năm:	419.668.678.261 đồng
- Số tăng trong năm:	56.709.879.640 đồng
- Số giảm trong năm:	6.513.947.067 đồng
- Số cuối năm:	469.864.610.834 đồng

### 2. Tình hình tăng giảm tài sản cố định:

- Số đầu năm:	194.985.452.746 đồng
- Số tăng trong năm:	24.221.707.969 đồng
- Số giảm trong năm:	2.782.873.569 đồng
- Số cuối năm:	216.424.287.146 đồng

### 3. Giá trị còn lại tài sản cố định:

- Số đầu năm:	224.683.225.515 đồng
- Số cuối năm:	253.440.323.688 đồng

### 4. Vốn điều lệ: 172.500.000.000 đồng

### 5. Giá trị hàng tồn kho tại ngày 31/12/2019: 164.507.756.851 đồng

## III. CÁC QUỸ

### 1. Quỹ đầu tư phát triển

- Số dư đầu kỳ:	56.963.064.934 đồng
- Số tăng trong năm:	34.733.980 đồng
- Số giảm trong năm:	0 đồng
- Số dư cuối kỳ:	56.997.798.914 đồng

### 2. Quỹ khen thưởng phúc lợi

- Số dư đầu kỳ:	1.614.240.695 đồng
- Số tăng trong năm:	6.032.223.164 đồng
- Số giảm trong năm:	6.203.260.818 đồng
- Số dư cuối kỳ:	1.443.203.041 đồng

### 3. Quỹ thưởng ban điều hành:

- Số dư đầu kỳ:	0 đồng
- Số tăng trong năm:	312.900.000 đồng
- Số giảm trong năm:	312.900.000 đồng
- Số dư cuối kỳ:	0 đồng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Ng*

CHỦ TỊCH



HÀ CHÍ KHOA





**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020**

Kính gửi: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và điều lệ công ty Cổ phần X20
- Căn cứ vào qui chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát đã đồng thuận với Hội đồng Quản trị công ty.
- Căn cứ vào tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính (đã được kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý điều hành công ty năm 2019 của Hội đồng Quản trị

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2020 với các nội dung sau:

- Báo cáo về kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban quản lý điều hành (BĐH), về kết quả kinh doanh và tình hình tài chính năm 2019.
- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2019.

**I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2019**

**A. Tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019**

- Các chỉ tiêu chủ yếu – Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

st t	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019		Thực hiện năm 2018	Tỷ lệ %	
			KH	TH		So với KH 2019	So với thực hiện 2018
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đ	800.000	914.298	1.050.264	114.3	87.1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	25.000	7.478	30.682	29.9	24.4
3	Thu nhập BQ	đ/ng/th	7.692.000	8.510.866	7.692.638	110.6	110.6
4	Cổ tức	%	8	0	10	0	0

- Tổng doanh thu và thu nhập thuần: đạt 914,29 tỷ đồng bằng 114.3% kế hoạch, bằng 87.1% so với năm 2018.



- Chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế: đạt 7.47 tỷ đồng bằng 29.9% so với kế hoạch và 24.4% so với năm 2018.

- Chia cổ tức: Mức cổ tức kế hoạch là 8%, dự kiến là không chi trả.

Năm 2019, Tổng doanh thu của Công ty vượt 14.3% chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, so với năm 2018 chỉ đạt 87.1%. Nguyên nhân do cơ chế hàng Quốc phòng thay đổi, tỷ lệ doanh thu hàng quốc phòng giảm mạnh chỉ đạt 56% kế hoạch đề ra và bằng 26.5% so với năm 2018; hàng kinh tế xuất khẩu tăng 40% so với kế hoạch nhưng tỷ lệ đơn hàng sản xuất theo hình thức FOB giảm so với năm 2018; Mặt khác, tỷ lệ lao động giảm 2% so với năm 2018 cũng là một trong những nguyên nhân làm ảnh hưởng đến doanh thu.

Lợi nhuận năm 2019 giảm mạnh, chỉ đạt 29.9 % so với kế hoạch và bằng 24.4% so với năm 2018, cổ tức theo kế hoạch là 8% giảm 2% so với năm 2018, nhưng không thực hiện được. Nguyên nhân là do:

- Cơ chế hàng quốc phòng của trên thay đổi, tỷ lệ hàng quốc phòng giảm mạnh;

- Do năm 2019, Công ty phải thực hiện trích các khoản dự phòng theo đúng thông tư hướng dẫn của Bộ tài chính (TT48/2019/TT – BTC) với tổng số trích lập là 4,88 tỷ đồng (trong đó DP phải thu khó đòi: 4,82 tỷ, DPHTK: 0,062 tỷ). Đây là khoản phát sinh mà năm 2018 không có; Dự phòng phải trả tăng 1,54 tỷđ so với năm 2018;

- Trong năm Công ty phải bù đắp khoản chi phí 7,7 tỷ đồng do đánh giá lại sản phẩm dở dang sau kiểm kê.

- Trong năm Công ty phát sinh khoản thanh toán trợ cấp thôi việc tồn đọng từ năm trước để lại, trị giá: 2.73 tỷ đồng;

- Mặt khác, trong điều kiện cạnh tranh lao động như hiện nay nên Công ty có chủ trương tăng thu nhập để ổn định thu hút lao động, mức thu nhập BQ năm 2019 tăng 10.6 % so với KH, tương đương 23,16 tỷ đồng.

Như vậy, Năm 2019 nếu Công ty không bị ảnh hưởng bởi các vấn đề nêu trên thì lợi nhuận vẫn đạt và vượt kế hoạch đề ra.

## **B. Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2019**

Báo cáo tài chính năm của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán AFC Việt nam – thành viên tập đoàn PKF Quốc tế



### 1.Tóm tắt tình hình tài chính có đến ngày 31/12/2019

	Chỉ tiêu	Giá trị (đ)
	<b>TÀI SẢN</b>	
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>263.023.258.443</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	26.914.848.405
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	67.252.050.138
IV	Hàng tồn kho	164.444.856.781
V	Tài sản ngắn hạn khác	4.411.503.119
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>265.143.237.901</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	-
II	TSCĐ	253.440.323.688
III	BDS đầu tư	-
IV	Tài sản dở dang dài hạn	-
V	Các khoản đầu tư Tài chính dài hạn	1.659.000.000
VI	Tài sản dài hạn khác.	10.043.914.213
	<b><u>TỔNG TÀI SẢN</u></b>	<b>528.166.496.344</b>
	<b>NGUỒN VỐN</b>	
<b>A</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>690.190.388.743</b>
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>279.565.377.436</b>
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>11.573.027.379</b>
<b>B</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>237.028.091.529</b>
<b>I</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>237.028.091.529</b>
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí và các quỹ khác</b>	<b>-</b>
	<b><u>TỔNG NGUỒN VỐN</u></b>	<b>528.166.496.344</b>



## 2. Phân tích tình hình Tài chính

### a. Một số chỉ số Tài chính

	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2018	So sánh (%)
1	<b>Cơ cấu vốn (Tài sản)</b>			
	- Hệ số tự tài trợ (Vốn CSH/Tổng TS)	0,45	0,27	60%
	- Tổng nợ/Tổng vốn :	0,55	0,73	-25%
	- Tổng nợ/ Vốn CSH	1,23	2,7	- 55%
2	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	0,94	0,99	-5,1%
	- Khả năng TT nhanh	0,34	0,55	-38,2%
	- Khả năng TT tức thời	0,09	0,05	44,5%
	- Khả năng TT lãi vay	2,09	41,5	-94,9%
3	<b>Khả năng hoạt động</b>			
	- Vòng quay Tổng TS	1,23	1,17	4,9%
	- Vòng quay TSCĐ	3,81	4,81	-20,7%
	- Vòng quay Vốn CSH	3,69	4,06	-9,1%
	- Vòng quay khoản phải thu	4,38	3,51	19,8%
	- Vòng quay Hàng tồn kho	3,36	3,19	5,1%
4	<b>Chất lượng lợi nhuận kinh doanh</b>			
	- Biên lợi nhuận gộp	0,139	0,13	6,5%
	- Biên lợi nhuận kinh doanh	0,016	0,03	-46,7%
	- Biên lợi nhuận trước thuế	0,008	0,029	-72,4%
	- Biên lợi nhuận ròng	0,006	0,023	-73,9%
4	<b>Hiệu suất đầu tư kinh doanh</b>			
	- Tỷ suất sinh lời của TS (ROA):	0,72%	2,67%	-73%
	- Tỷ suất sinh lời của VCSH (ROE):	2,14%	9,31%	-77%
	- Lãi cơ bản/CP (đ/cp)	1.183	223	-81%

### b. Phân tích.

#### \*Tổng nguồn vốn (Tài sản):

- Năm 2019, tổng tài sản (nguồn vốn) giảm 44% so với năm 2018, do ảnh hưởng chủ yếu của các yếu tố:

- + Nợ phải thu giảm 81%, hàng tồn kho giảm 45% so với năm 2018.
- + Doanh thu chưa thực hiện giảm 93% so với năm 2018.
- + Khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn giảm 34% so với năm 2018



**\* Tình hình tự tài trợ và hệ số nợ:**

- Hệ số tự tài trợ của công ty năm 2019 tăng 60% so với năm 2018, cho thấy Công ty tự chủ hơn, kết cấu Nguồn vốn – Tài sản cân đối hơn.

- Các hệ số nợ của Công ty giảm so với năm 2018. Tuy nhiên, khả năng tự chủ về vốn của Công ty vẫn ở mức thấp, Công ty vẫn phải phụ thuộc nhiều vào nguồn lực bên ngoài, nội lực chưa mạnh.

**\* Khả năng thanh toán:**

Mặc dù chính sách của Công ty là quản trị nguồn vốn đảm bảo có thể vừa hoạt động liên tục, vừa tối đa hóa lợi ích của các công ty thông qua tối ưu hóa số dư nguồn vốn và công nợ. Công ty thường xuyên theo dõi tình hình để đánh giá mức độ rủi ro về tín dụng, các yêu cầu về thanh khoản trong hiện tại và tương lai, nhằm đảm bảo duy trì đủ mức dự phòng tiền mặt, các khoản nợ tài chính ngắn hạn và có thể tạo đủ nguồn tiền để đáp ứng các nghĩa vụ tài chính khi đến hạn.

Nhưng các chỉ số về thanh toán của Công ty năm 2019 đang ở mức thấp, có mức rất thấp và hầu như là giảm so với năm 2018. Điều này cho thấy Công ty có thể có rủi ro về khả năng thanh toán.

Trong kinh doanh dòng tiền là vô cùng quan trọng. Do vậy việc lập kế hoạch và quản trị dòng tiền đối với Công ty là vấn đề rất cần thiết.

**\* Khả năng hoạt động:**

- Năm 2019 Công ty sử dụng Tài sản hiệu quả hơn.

- Các khoản phải thu của Công ty năm 2019 giảm 81% so với năm 2018; tỷ lệ nợ phải thu/Tổng tài sản là 12.7% được đánh giá là kiểm soát nợ tốt. Tuy nhiên vẫn có khoảng hơn 10% khoản nợ của khách hàng rơi vào nợ xấu. Do vậy, Công ty cần phân tích, đánh giá, lựa chọn khách hàng, tăng cường đôn đốc các khoản nợ, cũng như làm đầy đủ các thủ tục đối với các khoản nợ đến hạn và quá hạn.

- Hàng Tồn kho: Trong năm công ty đã tiến hành giải quyết, xử lý hàng tồn kho kém phẩm chất. Đến thời điểm 31/12/2019, hàng tồn kho đã được tiến hành kiểm kê, phân loại chặt chẽ, quản lý và sử dụng đúng qui định hiện hành. Lượng hàng tồn kho cuối năm của Công ty tuy giảm 45% so với đầu năm, nhưng vẫn ở mức cao, chiếm 31% trên tổng tài sản, điều này cho thấy tiền của công ty đang nằm trong hàng tồn kho, gây ứ đọng vốn. Công ty cần chú ý đến khâu tổ chức tiêu thụ hàng tồn kho và dự trữ hàng tồn kho hợp lý đảm bảo duy trì sản xuất kinh doanh liên tục mà không bị ứ đọng vốn.

**\* Hiệu quả kinh doanh:**

- Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp tăng 6.5%, giá vốn hàng bán giảm 14% so với năm 2018, thể hiện năm 2019 Công ty quản trị chi phí trực tiếp tốt hơn,



tăng khả năng cạnh tranh. Tuy nhiên, các chỉ tiêu về lợi nhuận trước thuế và lợi nhuận ròng lại giảm nhiều, do năm 2019 khoản chi phí tài chính của Công ty tăng 551%, chi phí QLDN tăng 12%.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời ROA, ROE năm 2019 đều thấp và giảm so với năm 2018, cho thấy hiệu quả sử dụng Tài sản và Vốn chủ sở hữu để tạo ra lợi nhuận ròng kém hiệu quả hơn.

\* **Đánh giá:** Qua kết quả hoạt động SXKD và báo cáo tài chính đã được kiểm toán, BKS nhận thấy, năm 2019 hiệu quả kém hơn so với năm 2018, Lợi nhuận giảm, Nguồn vốn CSH giảm, nợ xấu tăng, khả năng thanh toán thấp và thiếu vốn. Một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch mà ĐHĐCĐ 2019 phê chuẩn.

### **C. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và BDH năm 2019**

#### **1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Trong năm 2019, HĐQT đã tiến hành họp 4 phiên:

- HĐQT hoạt động có nền nếp, hiệu quả, bám sát yêu cầu thị trường và tình hình công ty.

- HĐQT đã thực hiện tốt các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong việc ban hành các Nghị quyết, quyết định làm căn cứ cho BDH thực hiện.

- HĐQT, chủ tịch HĐQT đã thể hiện rõ tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được sức mạnh tập thể, quyết liệt trong chỉ đạo, đôn đốc BDH giải quyết các khó khăn trong quá trình kinh doanh, hàng hóa chậm luân chuyển, thu hồi công nợ, đầu tư đổi mới MMTB, nhất là về nguồn hàng năm 2019 khi cơ chế hàng quốc phòng chuyển đổi sang hình thức đấu thầu 100% không còn cơ chế ứng vốn phục vụ SXKD từ Bộ Quốc phòng như trước kia nữa. Luân chuyển, bổ nhiệm, sắp xếp lại mô hình tổ chức khối cơ quan Công ty đảm bảo việc triển khai công việc được chủ động, linh hoạt và hiệu quả hơn. Đặc biệt cơ chế tự chủ trong hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con, đơn vị thành viên được phát huy triệt để, hiệu quả hơn rõ rệt.

- HĐQT đã thực hiện chủ trương tái cơ cấu lại doanh nghiệp, đã chia tách Xí nghiệp 20C thành công ty TNHH một thành viên và đưa vào hoạt động từ tháng 7/2019.

- HĐQT đã quyết định đề án sản xuất tinh gọn và đưa vào áp dụng tại các đơn vị.

#### **2. Về hoạt động của Ban quản lý điều hành**

- Hàng tuần (tháng) Ban điều hành tổ chức họp giao ban để đánh giá hoạt động của tuần (tháng) trước, xây dựng kế hoạch hoạt động cho tuần, (tháng) sau, cùng bàn bạc, tháo gỡ những khó khăn, tìm giải pháp để ổn định và phát triển sản xuất.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện sắp xếp lại mô hình tổ chức biên chế, phù hợp với điều kiện thực tế.



- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện quy trình sản xuất tinh gọn tại X20 Thanh hóa và triển khai nhân rộng ra các đơn vị trong Công ty.

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng với phương châm đa khách hàng để tạo sự cạnh tranh và có sự lựa chọn những khách hàng có nhiều ưu thế, đảm bảo việc làm ổn định, nâng cao thu nhập cho người lao động.

**\*Đánh giá chung:** Năm 2019, mặc dù còn nhiều khó khăn trong vấn đề cạnh tranh về nguồn hàng, đơn giá gia công, chi phí ngành đối với sản xuất xuất khẩu, môi trường, lao động tiếp tục biến động giảm, cơ chế hàng quốc phòng thay đổi, nhưng Ban Điều hành đã nỗ lực điều hành công ty hoạt động theo Nghị quyết của HĐQT, việc làm ổn định, thu nhập tăng cao so với kế hoạch và năm trước liền kề.

Thực hiện Chiến lược phát triển Công ty, đến nay đề án tái cơ cấu, sắp xếp lại doanh nghiệp và các giải pháp tăng năng suất lao động đã cho kết quả tốt. Các công ty TNHH MTV và các đơn vị được giao tự chủ đã đi vào sản xuất ổn định và tự khẳng định được vị thế của mình.

***Tuy nhiên, BKS nhận thấy trong năm 2019, HĐQT và Ban Điều hành Công ty còn một số nội dung tồn tại:***

**\* HĐQT:**

- Một số nội dung nghị quyết của HĐQT đã đề ra nhưng việc giám sát kiểm tra, đôn đốc, triển khai thực hiện chưa kịp thời, kết quả chưa đạt được như mong muốn.

- Công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính vẫn còn có lúc chưa được sát sao, quyết liệt dẫn đến chậm phát hiện các sai sót, tồn đọng kéo dài.

**\* Ban điều hành.**

- Công tác tiếp thị và phát triển thị trường hàng KT-XK đạt được kết quả khá tốt, nhưng chưa đạt được kỳ vọng mà HĐQT, Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Năng suất lao động đã có những bước cải thiện rõ rệt, nhưng so với các doanh nghiệp cùng ngành nghề mới chỉ đạt ở mức trên trung bình làm cho sức cạnh tranh của hàng kinh tế xuất khẩu hạn chế do chi phí sản xuất, giá thành vẫn còn ở mức cao.

- Tổ chức triển khai phát triển thương hiệu Công ty, sản phẩm mũi nhọn, hoạt động của trung tâm Mẫu một chưa đạt được theo kế hoạch như đã báo cáo.

- Sự phân công, phân nhiệm và phối hợp thực hiện giữa phòng ban với phòng ban, giữa phòng ban với đơn vị có lúc còn chưa nhịp nhàng dẫn đến hiệu quả công tác chưa cao.



## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2019.**

### **1. Hoạt động của BKS năm 2019**

BKS đã thực hiện phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, kinh nghiệm của các thành viên theo chức năng nhiệm vụ. Triển khai hoạt động theo đúng quy định của Luật, Điều lệ công ty, ngoài ra còn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của cổ đông và HĐQT về kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

BKS tiến hành họp định kỳ 1 quý/lần để tổng hợp, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của công ty. Ngoài ra, tiến hành họp khi cần đưa ra ý kiến tham gia đóng góp vào một số nội dung hoạt động của HĐQT và để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch của BKS cũng như khi có đề nghị của HĐQT.

Trong năm, BKS đã thực hiện các công việc chính như :

- Kiểm soát việc chấp hành luật doanh nghiệp, điều lệ công ty, các nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Thẩm định các số liệu tài chính, kết quả kinh doanh, đánh giá hoạt động của HĐQT, BDH hàng năm trình ĐHĐCĐ xem xét
- Tham gia ý kiến về việc sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của công ty theo chương trình của HĐQT
- Tham dự các phiên họp của HĐQT và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi chức trách của mình.
- Đưa ra ý kiến đóng góp về những vấn đề phát sinh trong công tác quản lý, điều hành đối với HĐQT và BDH
- Kiến nghị với HĐQT, BDH một số nội dung liên quan đến việc giải quyết các vấn đề tồn tại ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của công ty như vấn đề thu hồi công nợ, nguồn hàng, quản lý vật tư hàng hóa...
- Xem xét các báo cáo tài chính, báo cáo kinh doanh để cập nhật thông tin phục vụ công tác của BKS
- Kiểm tra một số nội dung trong công tác sản xuất kinh doanh hàng FOB, hàng gia công xuất khẩu, công tác quản lý vật tư, bán thành phẩm...kiến nghị với HĐQT và BDH
- Cập nhật ý kiến của cổ đông, thông báo với HĐQT, BDH để được xử lý kịp thời

### **2. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS**

- HĐQT, BDH luôn quan tâm, hỗ trợ tạo điều kiện thuận lợi về phương tiện, chi phí để BKS hoạt động.
- Thù lao và các lợi ích của BKS được thực hiện theo điều lệ, quy chế trả lương của công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ.



### III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2020.

Căn cứ chức trách nhiệm vụ của BKS và các mục tiêu kế hoạch của công ty trong nhiệm kỳ tới mà HĐQT đã trình ĐHĐCĐ, BKS xác định các nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 như sau:

1. Thực hiện đúng và đủ chức năng của BKS theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty
2. Giám sát chấp hành Luật doanh nghiệp, Điều lệ và quy chế công ty.
3. Giám sát và đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ
4. Kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện các quyết định, nghị quyết của HĐQT
5. Kiểm tra, giám sát một số nội dung trong công tác quản lý, sử dụng tài sản, nguồn vốn của Công ty.
6. Tập trung giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Công ty.
7. Tham gia bổ sung, sửa đổi điều lệ, quy chế hoạt động của công ty.
8. Tiếp tục duy trì và phát huy việc nắm bắt thông tin, kịp thời đưa ra ý kiến đề xuất với HĐQT, BĐH trong mọi hoạt động của công ty.

Trên đây là kết quả hoạt động năm 2019 và kế hoạch công tác năm 2020 của BKS. Kính trình ĐHĐCĐ xem xét, phê chuẩn.

Chúng tôi trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm, sự hỗ trợ tạo mọi điều kiện thuận lợi của ĐHĐCĐ, HĐQT, BĐH và toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty năm qua. Đây chính là nhân tố quan trọng giúp chúng tôi hoàn thành nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ giao phó

Xin kính chúc Quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc, đầu tư đạt hiệu quả cao.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



**Ngô Thị Hoa**



**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**  
Số: 198 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**  
Thanh Xuân, ngày 14 tháng 04 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**PHÂN PHỐI LỢI NUẬN THEO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần X20 hiện hành.

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN X20**  
**DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NUẬN NHƯ SAU**

1. Tổng Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	914.300.584.995 đồng
2. Tổng lợi nhuận trước thuế	7.478.514.953 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	5.277.878.494 đồng
4. Dự kiến trích lập các quỹ như sau	
+ Cổ tức dự kiến 0%	0 đồng
+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	3.277.878.494 đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	2.000.000.000 đồng

**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** *Ng*

**CHỦ TỊCH**



**HÀ CHÍ KHOA**



CÔNG TY CỔ PHẦN X20  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Số : 118 /T.Tr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Xuân, ngày 15 tháng 04 năm 2020

### TỜ TRÌNH

**Phương án trả thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát  
năm 2019 và kế hoạch năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp; Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần X20;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện qui định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và kế hoạch 2020 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần X20 xin báo cáo về phương án thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát thực hiện năm 2019 và kế hoạch 2020. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
1	Lợi nhuận	7.478.514	21.000.000	
2	Quỹ thưởng	252.000	378.000	
3	Dự kiến chi trả	252.000	378.000	
	- Hội đồng quản trị	192.063	288.094	
	- Ban kiểm soát	59.937	89.905	

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định. / *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CTHC. Đ100.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
**CHỦ TỊCH**



**HÀ CHÍ KHOA**



CÔNG TY CỔ PHẦN X20

\*\*\*

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ QUỸ LƯƠNG THỰC HIỆN NĂM 2019**  
**VÀ QUỸ LƯƠNG KẾ HOẠCH NĂM 2020**

**Hà Nội, tháng 4/2020**



## **BÁO CÁO**

### **Thực hiện quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019, kế hoạch năm 2020**

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH hướng dẫn thực hiện qui định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

Căn cứ Điều lệ; Quy chế tổ chức hoạt động SX-KD hiện hành của Công ty;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty;

Công ty cổ phần X20 báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019; kế hoạch năm 2020. Cụ thể như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

Là doanh nghiệp sản xuất kinh doanh các mặt hàng dệt- may, đặc thù cần một lượng lớn công nhân lành nghề.

Việc ổn định nhân sự trong môi trường cạnh tranh lao động luôn là một bài toán khó đối với Công ty nói riêng và các Công ty hoạt động trong cùng ngành nghề như: sức hút lao động đi nước ngoài làm việc, sức hút của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài FDI, cuộc cách mạng 4.0 đã mở ra nhiều cơ hội cũng như thách thức trong ngành sử dụng nhiều lao động được đào tạo giản đơn ...

Lao động của Công ty trong năm qua đã liên tục sụt giảm, nhất là ở thời điểm đầu năm kế hoạch và đặc biệt là khu vực Hà Nội có chi phí đắt đỏ. Đứng trước tình hình khó khăn trong thu hút, tuyển dụng lao động; Công ty đã tổ chức sắp xếp lại lao động khối quản lý phục vụ và áp dụng mô hình sản xuất theo công nghệ Lean trong toàn Công ty để nâng cao năng suất lao động, thu hẹp dần khoảng cách về năng suất lao động; đồng thời chủ trương thực hiện điều chỉnh mức đãi ngộ và các chính sách lương thưởng hợp lý để thu hút, giữ chân các công nhân lành nghề.

#### **II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ QUỸ TIỀN LƯƠNG:**

Năm 2019 Công ty cổ phần X20 đã chấp hành và thực hiện đầy đủ các chế độ quy định về quản lý lao động, tiền lương, thu nhập theo đúng quy định, hướng dẫn. Công ty đã chỉnh lý và sửa đổi một số nội dung trong Quy chế trả lương phù hợp với tổ chức biên chế và tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị;

Tiền lương, tiền thưởng Công ty trả cho người lao động được tuân thủ theo nguyên tắc phân phối theo lao động; làm công việc gì, giữ chức vụ gì thì được trả lương theo công việc, chức danh đó.



Tiền lương trả cho tập thể hay cá nhân người lao động được căn cứ vào năng suất, chất lượng, hiệu quả, đảm bảo an toàn lao động và mức độ đóng góp của tập thể hay cá nhân người lao động.

Tiền lương trả cho người lao động phụ thuộc vào đơn giá tiền lương, năng suất lao động, mức độ thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận thực hiện và các khoản trích nộp theo quy định trong năm kế hoạch.

Việc trả lương, thưởng cho người lao động được thực hiện dân chủ, công khai. Không dùng quỹ tiền lương để sử dụng vào các mục đích khác. Toàn bộ tiền lương của người lao động được thể hiện đầy đủ vào sổ lương của đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Đối với công nhân sản xuất được trả lương sản phẩm trực tiếp theo số lượng sản phẩm hoàn thành của cá nhân và đơn giá; đối với lao động quản lý, phục vụ, thành viên người đại diện vốn nhà nước, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát được trả lương theo hệ số chức danh và ngày công làm việc thực tế, gắn với quỹ lương sản phẩm thực hiện hàng tháng.

Để đảm bảo ổn định đời sống cho CB-CNV trước tình hình giá cả thị trường luôn biến động, Công ty có chủ trương tăng lương và áp dụng các biện pháp thúc đẩy tăng năng suất lao động, điều chỉnh hình thức trả lương linh hoạt nhằm tăng thu nhập cho người lao động; tiếp tục thực hiện các hình thức khuyến khích như: thưởng lương sản phẩm tạo ra cho công nhân trực tiếp sản xuất có thu nhập cao từ quỹ lương; hỗ trợ, bổ sung lương nhân các ngày lễ lớn trong năm.

### **III. QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO THỰC HIỆN NĂM 2019**

#### **1. Các chỉ tiêu kế hoạch**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Kế hoạch năm 2019</b>	<b>Thực hiện năm 2019</b>	<b>Tỷ lệ % TH/KH</b>
1	Doanh thu	Tr.đ	800.000	914.868	114,36
2	Lợi nhuận	Tr.đ	25.000	7.478	29,92
3	Lao động BQ	người	2.550	2.360	92,55
4	Năng suất LĐ	Tr.đ	83.304	95.926	115,15
5	Thu nhập BQ	đồng	7.692.000	8.510.866	110,65

#### **2. Quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động**

Năm 2019 Công ty là đơn vị có năng suất lao động bình quân tăng so với kế hoạch (năng suất lao động bình quân = Tổng doanh thu - tổng chi phí chưa có lương / lao động bình quân); lợi nhuận thực hiện thấp hơn so với kế hoạch.

Căn cứ quy định; quỹ lương của người lao động trong Công ty được tính theo đơn giá tiền lương gắn với mức tăng năng suất lao động là 215,8 tỉ đồng (tính tròn); bình quân = 7.642.535 đ/người.

#### **3. Quỹ lương, thù lao của người quản lý Công ty**

Thông tư 28 quy định người quản lý chuyên trách Công ty gồm: thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc; kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát;

Số người quản lý chuyên trách của Công ty gồm: 07 đồng chí



+ Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước gồm 05 người (01 chủ tịch HĐQT, 01 tổng giám đốc, 02 phó tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng)

+ Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước gồm 02 người (01 phó tổng giám đốc, 01 trưởng ban kiểm soát).

\* Mức tiền lương bình quân kế hoạch của người quản lý chuyên trách: năm 2019 Công ty xác định là 36 triệu đồng/tháng (do có lợi nhuận dưới 50 tỷ đồng).

=> Tổng quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách năm 2019 = 36 tr.đồng/ người \* 7 người \* 12 tháng = 3.024 triệu đồng.

Trong đó:

+ Của người quản lý là đại diện phần vốn nhà nước được phân bổ theo hệ số chức danh là 2.262,2 triệu đồng;

+ Của người quản lý không là đại diện phần vốn nhà nước được phân bổ theo hệ số chức danh là 761,8 triệu đồng;

\* Quỹ lương thực hiện của người quản lý:

Điều 15 Thông tư 28 quy định: Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý chuyên trách được xác định trên cơ sở mức tiền lương bình quân kế hoạch gắn với mức độ thực hiện chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và lợi nhuận.

Năm 2019 Công ty cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh. Đối với chỉ tiêu lợi nhuận không đạt là do các nguyên nhân cơ bản sau:

+ Năm 2019 Công ty phải thực hiện trích các khoản dự phòng theo đúng Thông tư hướng dẫn của Bộ tài chính (Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019); tổng số trích lập là 4,88 tỷ đồng (trong đó dự phòng phải thu khó đòi là 4,82 tỷ đồng, dự phòng hàng tồn kho 0,062 tỷ đồng). Đây là khoản phát sinh mà năm 2018 không có; dự phòng phải trả tăng 1,54 tỷ đồng so với năm 2018;

+ Trong năm Công ty phát sinh khoản thanh toán trợ cấp thôi việc tồn đọng từ các năm trước để lại, trị giá: 3,16 tỷ đồng (còn 431,4 triệu đồng đang treo, chuyển hạch toán vào chi phí năm 2020);

+ Mặt khác, đứng trước sự cạnh tranh gay gắt về lao động, mặt bằng chung về mức lương của ngành dệt- may trên từng địa bàn đóng quân; Công ty có chủ trương tăng thu nhập để ổn định, giữ chân, thu hút người lao động; mức thu nhập bình quân năm 2019 tăng 10,65 % so với kế hoạch, tương đương 23,19 tỷ đồng

Như vậy, năm 2019 nếu Công ty không bị ảnh hưởng bởi các vấn đề nêu trên thì lợi nhuận vẫn đạt và vượt kế hoạch đề ra.

*Với các nguyên nhân nêu trên về chỉ tiêu lợi nhuận; căn cứ quy định, năm 2019 Công ty xác định quỹ lương thực hiện của người quản lý bằng mức lương bình quân kế hoạch và số người = 3,024 tỷ đồng.*

#### **4. Quỹ thưởng, thù lao của người quản lý**

##### **4.1. Quỹ thưởng của người quản lý**

Gồm 09 thành viên: Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn Nhà nước gồm 05 người (01 chủ tịch HĐQT, 01 Tổng giám đốc, 02 phó tổng giám



đốc, 01 kế toán trưởng); người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước là 02 người (01 phó tổng giám đốc, 01 trưởng ban kiểm soát); 02 thành viên ban kiểm soát.

Căn cứ quy định, quỹ thưởng của người quản lý được xác định bằng 01 tháng lương của người quản lý chuyên trách.

Tiền lương BQ tháng của người quản lý chuyên trách = 36.000.000 đ x 7 người = 252.000.000 đ/tháng;

Quỹ thưởng = 252.000.000 \* 1,0 = 252.000.000 đ (1)

Tiền thưởng bình quân tháng của người quản lý = 3.000.000 đ/người.

#### 4.2. Thù lao của thành viên không chuyên trách

Gồm 04 thành viên;

Quỹ thù lao của thành viên không chuyên trách = 192.000.000 đ/năm (2)

Tiền thù lao bình quân = 4.000.000 đ/người/tháng

TT	Thành viên	Số tiền BQ (đ/tháng/người)	Tổng cộng đ/người/năm)
1	Thành viên HĐQT 1	5.000.000	60.000.000
2	Thành viên HĐQT 2	5.000.000	60.000.000
3	Thành viên BKS 1	3.000.000	36.000.000
4	Thành viên BKS 2	3.000.000	36.000.000
	Cộng	16.000.000	192.000.000

**Tổng quỹ thưởng, thù lao = (1)+(2)= 252.000.000 + 192.000.000 = 444.000.000 đ**

#### 5. Thu nhập BQ năm 2019

- Tổng thu nhập: 241,03 tỷ đồng (tính tròn).
- Tổng số lao động BQ: 2.360 người.
- Thu nhập BQ của CB-CNV: 8.510.866 đồng/người/tháng.

Trong đó: + Từ quỹ lương: 7.729.782 đồng.

+ Từ ăn ca: 454.575 đồng.

+ Từ thu nhập khác: 326.509 đồng.

### IV. KẾ HOẠCH QUỸ TIỀN LƯƠNG NĂM 2020

#### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ % TH/KH
1	Doanh thu	Tr.đ	914.868	700.000	76,51
2	Lợi nhuận	Tr.đ	7.478	21.000	280,82
3	Lao động BQ	người	2.360	2.300	97,46
4	Năng suất LĐ	Tr.đ	95.926	90.600	94,45
5	Thu nhập BQ	đồng	8.510.866	8.300.000	97,52



## **2. Quỹ tiền lương, tiền thưởng của người lao động**

Năng suất lao động bình quân năm 2020 dự kiến đạt 90,6 triệu đồng/người; so với thực hiện 2019 = 94,45%; năng suất lao động bình quân = (tổng doanh thu- tổng chi phí chưa có lương) / tổng số lao động bình quân;

Lợi nhuận kế hoạch năm 2020 Công ty xác định = 21,0 tỷ đồng = 280,82% so với thực hiện 2019 (7,478 tỷ đồng);

Căn cứ quy định, năm 2020 Công ty có năng suất lao động bình quân giảm so với thực hiện; lợi nhuận kế hoạch tăng so với thực hiện. Mức tiền lương, thu nhập kế hoạch của người lao động = 8.300.000 đ/người = 97,52% so với thực hiện năm 2019. Tổng quỹ tiền lương năm được xác định trên số lao động bình quân kế hoạch.

## **3. Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý Công ty**

### **3.1. Quỹ lương của người quản lý Công ty**

Số người quản lý Công ty gồm: thành viên chuyên trách HĐQT, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc, kế toán trưởng, trưởng ban kiểm soát; kế hoạch năm 2020 không tăng số thành viên và các chuyên gia trong công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị tài chính;

Lợi nhuận kế hoạch năm 2020 Công ty xác định = 21,0 tỷ đồng = 280,82% với thực hiện 2019.

Căn cứ khoản 1 điều 13, điều 14 Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH; Công ty xác định quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng kế hoạch của người quản lý Công ty năm 2020 = 36.000.000 đ/người; tổng quỹ tiền lương năm được xác định trên số người quản lý Công ty.

### **3.2. Tiền thưởng, thù lao của người quản lý**

#### **a. Quỹ thưởng của người quản lý**

Được xác định bằng 1,5 tháng lương của người quản lý chuyên trách.

Quỹ thưởng của người quản lý chuyên trách = 36 tr.đồng/người x 7 người x 1,5 tháng = 378 tr.đồng (3);

Tiền thưởng bình quân tháng của người quản lý = 3.500.00 đ/người.

#### **b. Thù lao của người quản lý không chuyên trách**

Gồm 04 thành viên;

Quỹ thù lao của thành viên không chuyên trách = 192.000.000 đ/năm (4)

Tiền thù lao bình quân = 4.000.000 đ/người/tháng

**Tổng quỹ thưởng, thù lao = (3)+(4) = 378 + 192 = 570.000.000 đ**

Trên đây là báo cáo thực hiện quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng năm 2019; kế hoạch năm 2020 của Công ty cổ phần X20. *[Chữ ký]*

**Nơi nhận:**

- Cục Kinh tế/BQP;
- Ban Kinh tế/TCHC;
- Lưu: VT, CTHC, Đ09.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHẦN VỐN NHÀ NƯỚC**



**Đại tá.**  
**Vũ Văn Nhất**



Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước: BỘ QUỐC PHÒNG

Biểu mẫu số 1

Người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty: Đ/c Phạm Văn Đô (thời từ 14/01/2020); Đ/c Vũ Văn Nhất (từ 14/01/2020); Đ/c Hoàng Sỹ Tâm; Đ/c Hà Chí Khoa; Đ/c Chu Văn Đệ; Đ/c Phan Vũ Thúy Anh; Đ/c Đỗ Thanh Tùng (thời từ 14/01/2020); Đ/c Lê Anh Dũng (thời từ T10/2019); Đ/c Tô Thị Kim Tuyền;

### TỔNG HỢP BÁO CÁO CỦA CÔNG TY

### VỀ TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NĂM TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)

Đơn vị tính: Người

Số tt	Tổng số lao động	Tình hình sử dụng lao động năm trước						Kế hoạch sử dụng lao động năm 2020				
		Tổng số lao động kế hoạch	Số lao động thực tế tại thời điểm 31/12	Trong đó			Tổng số lao động sử dụng bình quân	Số lao động thời việc, mất việc, nghỉ hưu	Số lao động kế hoạch	Trong đó		Số lao động thời việc, mất việc, nghỉ hưu
				Số từ năm trước chuyển sang	Số phải đào tạo lại trong năm	Số tuyển mới trong năm				Số lao động năm trước chuyển sang	Số lao động tuyển mới	
1	2		4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Người quản lý	7	7	7			7		7	7		
2	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	33	32	31			32	2	32	32		
3	Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh	2.175	1.994	1.987	843	244	1.990	226	1.930	1.994	116	180
4	Lao động thừa hành, phục vụ	335	331	331			331	7	331	331		
	<b>Tổng cộng</b>	<b>2.550</b>	<b>2.364</b>	<b>2.356</b>	<b>843</b>	<b>244</b>	<b>2.360</b>	<b>235</b>	<b>2.300</b>	<b>2.364</b>	<b>116</b>	<b>180</b>

Người lập biểu

Thanh Xuân, ngày tháng 04 năm 2020

Người đại diện phần vốn nhà nước

  
Thanh Xuân

  
Đại tá  
Vũ Văn Nhất



Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước: **BỘ QUỐC PHÒNG**

Người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty: Đ/c Phạm Văn Đô (thời từ 14/01/2020); Đ/c Vũ Văn Nhất (từ 14/01/2020); Đ/c Hoàng Sỹ Tâm; Đ/c Hà Chí Khoa; Đ/c Chu Văn Đệ; Đ/c Phan Vũ Thúy Anh; Đ/c Đỗ Thanh Tùng (thời từ 14/01/2020); Đ/c Lê Anh Dũng (thời từ T10/2019); Đ/c Tô Thị Kim Tuyền;


## TỔNG HỢP BÁO CÁO VỀ XÁC ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG THỰC HIỆN NĂM TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020 CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH)

Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2019		Kế hoạch năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
1	2	3	4	5	6
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH</b>				
1	Tổng sản phẩm (kể cả quy đổi)	triệu đv sp	10,682	12,153	10,682
2	Tổng doanh thu	Tỷ.đồng	800,00	914,87	700,00
3	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tỷ.đồng	587,57	688,48	491,62
4	Lợi nhuận	Tỷ.đồng	25,00	7,47851	21,00
5	Lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các thành viên góp vốn	Tỷ.đồng	20,00	5,28	16,80
6	Hệ số bảo toàn phát triển vốn		100	92,69	100
7	Tổng các khoản nộp ngân sách Nhà nước	tỷ.đồng	73,73	76,74	73,50
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG</b>				
1	Lao động kế hoạch	Người	2.543		2.293
2	Lao động thực tế sử dụng bình quân	Người		2.353	
3	Mức tiền lương bình quân theo hợp đồng lao động	đ/tháng	4.547.680	4.541.300	4.800.000
4	Mức tiền lương bình quân kế hoạch	đ/tháng	6.862.013		7.463.149
5	Mức tiền lương bình quân thực hiện	đ/tháng		7.642.535	
6	Năng suất lao động bình quân (1) kế hoạch	Tr.đồng/năm	83,304		90,600
7	Năng suất lao động bình quân thực hiện	Tr.đồng/năm		95,926	
8	Quỹ tiền lương kế hoạch	Tỷ.đồng	209,4		205,4
9	Quỹ tiền lương thực hiện	Tỷ.đồng		215,8	
10	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tỷ.đồng	5,15	3,28	4,32
11	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Tỷ.đồng			
12	Thu nhập bình quân (theo lao động thực tế sử dụng bình quân)	1.000đ/tháng	7,61	8,45	8,21

**Ghi chú:** (1) ghi rõ năng suất lao động tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí (chưa có lương) hoặc tính theo tổng sản phẩm tiêu thụ.

Người lập biểu

  
Phan Ngọc Đạo

Thanh Xuân, Ngày tháng 4 năm 2020

Người đại diện phần vốn nhà nước

  
Đại tá  
Vũ Văn Nhất



Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước: **BỘ QUỐC PHÒNG**

Người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty: Đ/c Phạm Văn Đô (thời từ 14/01/2020); Đ/c Vũ Văn Nhất (từ 14/01/2020); Đ/c Hoàng Sỹ Tâm; Đ/c Hà Chí Khoa; Đ/c Chu Văn Đệ; Đ/c Phan Vũ Thúy Anh; Đ/c Đỗ Thanh Tùng (thời từ 14/01/2020); Đ/c Lê Anh Dũng (thời từ T10/2019); Đ/c Tô Thị Kim Tuyền;

**TỔNG HỢP BÁO CÁO CỦA CÔNG TY VỀ XÁC ĐỊNH QUỸ TIỀN LƯƠNG, THƯ  
LAO, TIỀN THƯỞNG THỰC HIỆN NĂM TRƯỚC VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020  
CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH)


Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2019		Kế hoạch năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh</b>				
1	Tổng số vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	255,73	237,03	243,05
2	Tổng sản phẩm (kể cả quy đổi)	triệu đv sp	10,682	12,153	10,682
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	800,00	914,87	700,00
4	Tổng chi phí (chưa có lương)	Tỷ đồng	587,57	688,48	491,62
5	Tổng các khoản nộp ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	73,73	76,74	73,50
6	Lợi nhuận	Tỷ đồng	25,00	7,48	21,00
7	Lợi nhuận sau khi thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước, các thành viên góp vốn	Tỷ đồng	20,00	5,28	16,80
8	Hệ số bảo toàn phát triển vốn		100,00	92,69	100,00
9	Năng suất lao động bình quân (1) kế hoạch	Trđ/năm	83,30		90,60
10	Năng suất lao động bình quân thực hiện	Trđ/năm		95,93	
<b>II</b>	<b>Tiền lương của người quản lý chuyên trách</b>				
1	Đối với người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước				
-	Số người	Người	5	5	5
-	Mức lương cơ bản để tính tiền lương	Tr.đồng/th	36,00	36,00	36,00
-	Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương so với mức lương cơ bản		0	0	0
-	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/th	37,70	37,70	37,70
-	Tiền lương tăng thêm do lợi nhuận thực hiện vượt so với kế hoạch (áp dụng đối với xác định tiền lương thực hiện)	Tr.đồng			
2	Đối với người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước				
-	Số người	Người	2	2	2
-	Tiền lương bình quân	Tr.đồng/th	31,74	31,74	31,74
3	Tổng quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách	Tr.đồng	3.024,00	3.024,00	3.024,00



Số tt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số báo cáo năm 2019		Kế hoạch năm 2020
			Kế hoạch	Thực hiện	
<b>III</b>	<b>Thù lao của người quản lý không chuyên trách</b>				
1	Số người quản lý không chuyên trách (tính bình quân)	Người	4	4	4
2	Mức thù lao bình quân	Tr.đồng/th	4,00	4,00	4,00
3	Quỹ thù lao	Tr.đồng	192,00	192,00	192,00
<b>IV</b>	<b>Tiền thưởng, thu nhập</b>				
1	Quỹ tiền thưởng	Tr.đồng	378,00	252,00	378,00
2	Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách (2)	Tr.đồng/th	40,50	39,00	40,50
3	Mức thu nhập bình quân của người quản lý không chuyên trách (3)	Tr.đồng/th	5,10	4,73	5,10

**Ghi chú:** (1) ghi rõ năng suất lao động tính theo chỉ tiêu tổng doanh thu trừ tổng chi phí (chưa có lương) hoặc tính theo tổng sản phẩm tiêu thụ; (2) Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách, gồm tiền lương, tiền thưởng; (3) Mức thu nhập bình quân của người quản lý không chuyên trách, gồm thù lao, tiền thưởng.

Người lập biểu

  
 Trần Ngọc Đào

Thanh Xuân, Ngày tháng 4 năm 2020

Người đại diện phần vốn nhà nước

  
**Đại tá**  
**Vũ Văn Nhất**



Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước: **BỘ QUỐC PHÒNG**

Người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty: Đ/c Phạm Văn Đô (thời từ 14/01/2020); Đ/c Vũ Văn Nhất (từ 14/01/2020); Đ/c Hoàng Sỹ Tâm; Đ/c Hà Chí Khoa; Đ/c Chu Văn Đệ; Đ/c Phan Vũ Thúy Anh; Đ/c Đỗ Thanh Tùng (thời từ 14/01/2020); Đ/c Lê Anh Dũng (thời từ T10/2019); Đ/c Tô Thị Kim Tuyền;

**BÁO CÁO XIN Ý KIẾN CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VỐN NHÀ NƯỚC  
MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, THỦ LAO, TIỀN  
THƯỜNG TẠI CÔNG TY CP X20**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH)*


Stt	Nội dung	Đvt	Phương án của Công ty		Đề xuất của người đại diện phần vốn nhà nước		
			Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Căn cứ đề xuất (1)
1	2	3	4	5	6	7	8
<b>I</b>	<b>Lao động</b>						
	Tổng số lao động, trong đó:	Người	2.360	2.300	2.360	2.300	
-	Người quản lý	Người	7	7	7	7	
-	Lao động chuyên môn, nghiệp vụ	Người	32	32	32	32	
-	Lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh	Người	1.990	1.930	1.990	1.930	
-	Lao động thừa hành, phục vụ	Người	331	331	331	331	
<b>II</b>	<b>Tiền lương của người lao động</b>						
1	Quỹ tiền lương	Tỷ đồng	215,8	205,4	215,8	205,36	
2	Số lao động để tính quỹ tiền lương	Người	2.353	2.293	2.353	2.293	
3	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	7.642,54	7.463,15	7.642,54	7.463,15	
4	Yếu tố khách quan khi xác định tiền lương						
-	Phân lợi nhuận tăng/giảm do yếu tố khách quan	Triệu đồng					
-	Phân năng suất lao động tăng/giảm do yếu tố khách quan	Triệu đồng					
<b>III</b>	<b>Tiền lương của người quản lý chuyên trách</b>						
1	Tiền lương của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước						
-	Số người	Người	5	5	5	5	
-	Mức lương cơ bản để tính tiền lương	Tr.đ/tháng	36,00	36,00	36,00	36,00	



Stt	Nội dung	Đvt	Phương án của Công ty		Đề xuất của người đại diện phần vốn nhà nước		
			Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Căn cứ đề xuất (1)
-	Hệ số điều chỉnh tăng thêm tiền lương						
-	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	37,70	37,70	37,70	37,70	
	Tiền lương tăng thêm do lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch (áp dụng đối với xác định tiền lương thực hiện)	Triệu đồng					
2	<i>Tiền lương của người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước</i>						
-	Số người	Người	2	2	2	2	
-	Tiền lương bình quân	Tr.đ/tháng	31,74	31,74	31,74	31,74	
3	<i>Tổng quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách</i>	Triệu đồng	3.024,00	3.024,00	3.024,00	3.024,00	
IV	<b>Thù lao của người quản lý không chuyên trách</b>						
1	Số người	Người	4,0	4,0	4,0	4,0	
2	Mức thù lao bình quân	Tr.đ/tháng	4,0	4,0	4,0	4,0	
3	Quỹ thù lao	Triệu đồng	192,0	192,0	192,0	192,0	
V	<b>Quỹ tiền thưởng, phúc lợi</b>						
1	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi của người lao động	Tỷ đồng	3,28	4,32	3,28	4,32	
-	Quỹ khen, thưởng	Triệu đồng	1,64	2,16	1,64	2,16	
-	Quỹ phúc lợi	Triệu đồng	1,64	2,16	1,64	2,16	
2	Quỹ tiền thưởng của người quản lý	Triệu đồng	252,00	378,00	252,00	378,00	
VI	<b>Một số nội dung khác</b>						

**Ghi chú:** (1) người đại diện phần vốn nhà nước ghi cụ thể căn cứ đề xuất, như: quy định tại Nghị định của Chính phủ, Thông tư hướng dẫn, tình hình thực hiện năm trước và các yếu tố khác liên quan.

Người lập biểu

  
Thanh Xuân

Thanh Xuân, Ngày tháng 4 năm 2020

Người đại diện phần vốn nhà nước

  
Đại tá .  
Vũ Văn Nhật



### Biểu mẫu số 5

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH)

[illegible]

**Người lập biểu**

Thanh Xuân, Ngày tháng 4 năm 2020

**Đại tá  
Vũ Văn Nhất**



Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước: BỘ QUỐC PHÒNG

# **BÁO CÁO TÌNH HÌNH TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG THỰC HIỆN CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ NĂM 2019**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ LĐ-TB&XH)

S T T  Tên công ty		Người quản lý chuyên trách						Người quản lý không chuyên trách													
		Số lượng (người)	Quỹ tiền lương (tr.đồng)					Quỹ tiền thưởng (tr.đồng)	Tiền lương BQ của người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước (Tr.đ/tháng)	Số lượng (người)	Quỹ thù lao (tr.đồng)	Quỹ tiền thưởng (tr.đồng)									
		Kế hoạch năm trước	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm trước	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm trước	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm trước	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020	Kế hoạch năm trước	Thực hiện năm trước	Kế hoạch năm 2020					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Cy CP X20	7	7	7	3.024,0	3.024,0	3.024,0	266,00	177,33	266,00	37,70	37,70	4	4	4	192,0	192,0	192,0	112,00	74,67	112,00
Tổng cộng																					

Người lập biểu

Thanh Xuân, Ngày tháng 4 năm 2020

Người đại diện phần vốn nhà nước

Đại tá  
Vũ Văn Nhất



**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**  
Số: 197 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Xuân, ngày 14 tháng 04 năm 2020

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020**

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/6/2006 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần X20;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20 các tiêu chí lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành và niêm yết năm 2019;
2. Có kinh nghiệm kiểm toán đối với các Công ty đại chúng tại Việt Nam theo quy định của các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam (VAS);
3. Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
4. Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
5. Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;
6. Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định, lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần X20 đáp ứng được đầy đủ các tiêu chí trên.

Trân trọng cảm ơn! *lk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCKT. Ta03.





**CÔNG TY CỔ PHẦN X20**

Số: 200 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Thanh Xuân, ngày 14 tháng 4 năm 2020

**TỜ TRÌNH**

**V/v bầu thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần X20  
Nhiệm kỳ 2019 - 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần X20 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ Đơn xin thôi giữ chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 của ông Phạm Văn Đô

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần X20 thông qua việc:

1. Miễn nhiệm chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần X20 nhiệm kỳ 2019 – 2024 đối với ông **Phạm Văn Đô**.
2. Bầu bổ sung ông **Vũ Văn Nhất** vào Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần X20 nhiệm kỳ 2019 - 2024.

Tài liệu đính kèm: Sơ yếu lý lịch của ông Vũ Văn Nhất

Xin trân trọng cảm ơn./. *HT*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Hà Chí Khoa**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **SƠ YẾU LÝ LỊCH**

(Dành cho người ứng cử/đề cử bầu làm  
thành viên HĐQT/HĐQT độc lập/BKS)

1. Họ và tên: **VŨ VĂN NHẤT**
  2. Ngày tháng năm sinh: 27/01/1973
  3. Quốc tịch: Việt Nam
  4. CMTSQ số 97017108 do Tổng cục Hậu cần/BQP cấp ngày 15/11/2018
  5. Địa chỉ thường trú theo hộ khẩu: Số 10 ngách 1/20 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
  6. Chỗ ở hiện tại: Số 10 ngách 1/20 Trần Quốc Hoàn, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
  7. Trình độ văn hóa: 12/12
  8. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Học viện Hậu cần (*Chuyên ngành sĩ quan Tài chính*); Đại học Thương mại (*Chuyên ngành kế toán*), Học viện Hậu cần (*Chuyên ngành Chỉ huy tham mưu-Hậu cần*); Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (*Chuyên ngành Thạc sĩ quản lý kinh tế*)
  9. Chức vụ công tác hiện nay: Cán bộ đại diện vốn Nhà nước tại Công ty CP X20
  10. Số điện thoại liên lạc: 0983296296. Email: nhat296@gmail.com
  11. Số cổ phần nắm giữ: 3.711.357 cổ phần
  12. Quá trình công tác:
    - 02/1992- 05/1992: Chiến sĩ, d9, e757 Quân khu Thủ đô
    - 06/1992- 08/1993: Chiến sĩ, d20, trinh sát Quân khu Thủ đô
    - 09/1993- 02/1994: Học viên, Liên kết Trường sĩ quan Lục quân 1
    - 03/1994- 08/1997: Học viên, Hệ 4, Học viện Hậu cần
    - 09/1997- 05/1998: Trợ lý, Phụ trách Ban Tài chính, Đoàn an dưỡng 296
    - 06/1998- 05/2005: Trưởng ban Tài chính, Đoàn an dưỡng 296
    - 06/2005- 03/2010: Phó trưởng đoàn, Đoàn an dưỡng 296
    - 04/2010- 09/2011: Trưởng ban Tài chính, Cục Doanh trại
    - 10/2011- 11/2013: Trợ lý, Phòng Tài chính, Tổng cục Hậu cần
    - 12/2013- 10/2016: Phó trưởng phòng Tài chính, Tổng cục Hậu cần
    - 11/2016- 12/2019: Đoàn trưởng, Đoàn an dưỡng 296
    - 01/2020- nay: Cán bộ đại diện vốn Nhà nước tại Công ty CPX20
  13. Các chức vụ hiện nay đang nắm giữ tại các đơn vị, tổ chức khác: không
  14. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): không
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật

Thanh Xuân, ngày 16 tháng 4 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

**Vũ Văn Nhất**